



PHÒNG CHỐNG TAI NAN THƯƠNG TÍCH TRẺ EM

Lịch sử các hoạt động can thiệp của
UNICEF tại Việt Nam

Joanne Doyle
Tháng 12 năm 2008

Nội dung

Giới thiệu	5
1. Tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam: Vấn đề nghiêm trọng ở mức độ nào?	6
Tỷ lệ tử vong và thương tật do tai nạn ở trẻ em	6
Đặc thù của tai nạn thương tích trẻ em	7
Các nguyên nhân gây tai nạn thương tích trẻ em	7
Gánh nặng từ tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam	9
2. Các hoạt động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF tại Việt Nam	9
Lịch sử và phát triển	9
Chương trình PCTNTTTE của UNICEF: các mục tiêu, hoạt động can thiệp và chiến lược	10
3. Những bài học kinh nghiệm từ các hoạt động PCTNTTTE ở Việt Nam	11
Chiến dịch Giáo dục công chúng	12
Các mô hình trình diễn: Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn và Cộng đồng an toàn	15
Thu thập dữ liệu và nghiên cứu: Phác thảo bức tranh về tai nạn thương tích trẻ em	17
Vận động xây dựng ban hành chính sách và cường chế luật	26
Nâng cao năng lực	31
4. Kết hợp tất cả các yếu tố	34
Vậy... tương lai nắm giữ điều gì?	36
Đề xuất cho thực hành tốt nhất	36
Kết luận	37

Tài liệu tham khảo	38
---------------------------------	-----------

Danh sách người phỏng vấn	32
--	-----------

Minh họa

Hình 1: Tử vong do tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam 2006	8
Hình 2: Các chiến lược phòng chống tai nạn thương tích trẻ em	11
Hình 3: Mô hình trình diễn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em	16

Hộp thông tin bổ sung:

Hộp thông tin 1: Các tai nạn thương tích có chủ ý và không chủ ý	6
Hộp thông tin 2: “Chỉ cần vài giây cũng đủ để trẻ bị ngã xuống ao”	9
Hộp thông tin 3: Quan hệ hợp tác ở tất cả các cấp	10
Hộp thông tin 4: “Những đối tượng dễ gặp tai nạn giao thông nhất có thể thậm chí còn chưa biết lái xe... đó là những trẻ em ở Việt Nam”	12
Hộp thông tin 5: “Cộng tác viên là then chốt. Không có cộng tác viên, sẽ không có nâng cao nhận thức”	19
Hộp thông tin 6: Khung chính sách về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của Việt Nam ..	27
Hộp thông tin 7: “Mỗi trẻ em nên biết cách bảo vệ chính mình trước tiên và sau đó là giúp đỡ người khác”	32

Từ viết tắt

PCTNTTTE	Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em
DANIDA	Cơ quan hợp tác phát triển quốc tế Đan Mạch
Bộ LĐTBXH	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội
NGO	Tổ chức phi chính phủ
SIDA	Cơ quan hợp tác phát triển quốc tế Thụy Điển
TASC	Liên minh vì An toàn trẻ em
UBDSGDTE	Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em Việt Nam
WHO	Tổ chức Y tế thế giới

“Trong những năm tới, hi vọng Việt Nam sẽ trở thành một quốc gia rất chú trọng đến những điều cần làm để xử lý những thương tích và tử vong có thể phòng tránh được, sẽ là nơi mà người dân biết bảo vệ chính mình và con em họ bởi họ nhận thức được yêu cầu này”

Đại diện UNICEF tại Việt Nam



Giới thiệu

Bình quân một ngày tại Việt Nam có gần hai mươi trẻ tử vong do tai nạn thương tích. Hơn nửa số đó là tử vong do đuối nước, ngoài ra, nhiều trẻ tử vong hoặc thương tích nặng do tai nạn giao thông, ngộ độc, ngã, bỏng, súc vật cắn và thương tích do vật sắc nhọn. Mặc dù những tai nạn thương tích này có thể phòng tránh dễ dàng nhưng chúng vẫn tiếp tục gây nguy hại cho trẻ em Việt Nam và gây ra những nỗi đau không kể hết đối với các gia đình và cộng đồng.

Với sự tăng trưởng và phát triển kinh tế đầy ấn tượng trong suốt những thập kỷ vừa qua, Việt Nam đã có những tiến bộ vượt bậc trong công tác nâng cao đời sống và sức khỏe của trẻ em. Nhờ sự tiếp cận rộng rãi với các chương trình chăm sóc sức khỏe ban đầu, y tế dự phòng và tiêm chủng mở rộng, sức khỏe trẻ em đã được cải thiện rõ rệt với sự giảm mạnh về tỷ lệ tử vong trẻ sơ sinh và tăng cao về tuổi thọ. Việt Nam đã có bước tiến thành công trên phương diện kinh tế xã hội. Tuy nhiên, một thách thức mới trong lĩnh vực sức khỏe đang nổi lên, thay thế các căn bệnh truyền nhiễm để trở thành một nhân tố chính gây tử vong ở trẻ: Ngày nay các tai nạn thương tích chính là nguyên nhân hàng đầu gây tử vong đối với trẻ trên 1 tuổi. Nếu không phòng chống, “dịch bệnh giấu mặt” là các tai nạn thương tích này sẽ đe dọa không chỉ đến sự phát triển, mà cả chính sự sống còn của trẻ em Việt Nam. Chỉ bằng cách giảm mạnh tử vong có liên quan đến tai nạn thương tích có thể phòng tránh được, Việt Nam mới có thể tự tin đạt được Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ là giảm 2/3 số tử vong trẻ em vào năm 2015.

Ngay từ năm 2001, Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF) đã hợp tác với Chính phủ Việt Nam trong công tác quan trọng này. Là một trong những chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em (PCTNTTTE) đầu tiên trong số các nước đang phát triển, UNICEF đã hỗ trợ việc tạo lập một sự hưởng ứng liên ngành toàn diện về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và đã đạt được những bước tiến quan trọng ở cả cấp quốc gia và địa phương. Giờ đây, ở Việt Nam, tai nạn thương tích trẻ em đã không còn là một vấn đề vô hình nữa. Các thành viên trong cộng đồng đã và đang ngày một ý thức sâu sắc hơn về các nguy cơ tai nạn thương tích mà trẻ em đối mặt và đã bắt đầu thay đổi hành vi của mình để phòng chống những nguy hại và tử vong không đáng có. Mặc dù vậy, công tác trong lĩnh vực này chỉ mới đang bắt đầu. Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vẫn còn là một thách thức lớn đối với Việt Nam, đòi hỏi một sự cam kết liên tục của rất nhiều đối tác, các ban ngành đoàn thể, cơ quan và cộng đồng nhằm bảo toàn và nâng cao cuộc sống cho trẻ em.

Bài học kinh nghiệm

Mục tiêu của bản báo cáo này nhằm đúc kết lại những kinh nghiệm và bài học kinh nghiệm từ các hoạt động và can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF tại Việt Nam trong 7 năm vừa qua. Là một trong những quốc gia đầu tiên nhận được hỗ trợ trên diện rộng và có hệ thống từ UNICEF về lĩnh vực đang nổi cộm này, kinh nghiệm từ Việt Nam có thể mang lại sự nhìn nhận thấu đáo, giá trị về những công việc có hiệu quả và không có hiệu quả trong cuộc chiến giảm tỷ lệ tai nạn thương tích ở trẻ em. Thông qua việc tài liệu hóa và chia sẻ những kiến thức cốt yếu, phác họa những lĩnh vực mấu chốt trong các can thiệp đã đạt được thành công, bản báo cáo hy vọng sẽ được sử dụng như một công cụ thiết thực cho các văn phòng UNICEF ở các quốc gia khác, các nhà tài trợ, các tổ chức phi chính phủ (NGOs) và các cơ quan nhà nước, những tổ chức có mong muốn hoặc đang nỗ lực hoạt động trong lĩnh vực đầy thử thách về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

Để có thể kể được chính xác câu chuyện về những hoạt động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF tại Việt Nam, toàn bộ các tài liệu về chương trình bao gồm các báo cáo thường niên/báo cáo gửi nhà tài trợ, kế hoạch hoạt động, các bản nghiên cứu, đề xuất, đánh giá, xem xét tổng thể và các văn bản chính sách đã được rà soát kỹ lưỡng. Các cuộc phỏng vấn sâu đối với đông đảo các bên tham gia chương trình cũng được tiến hành, bao gồm phỏng vấn các cán bộ UNICEF, các đối tác chính phủ, cộng tác viên tại cộng đồng, cha mẹ và trẻ em. Bản báo

cáo tập hợp tất cả những quan điểm này nhằm cung cấp một hình ảnh rõ nét về công việc của UNICEF. Báo cáo mở đầu với phần giới thiệu về bối cảnh tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam, tiếp theo là phần tóm lược lịch sử các hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF trong đó nêu rõ những điểm chính của quá trình phát triển các can thiệp, bắt đầu từ những sáng kiến ở quy mô nhỏ để trở thành một chương trình toàn diện. Tiếp theo, báo cáo cung cấp một đánh giá tổng quát về từng hoạt động can thiệp và chiến lược chính đã được chương trình sử dụng trong công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, nêu rõ các điểm mạnh, điểm yếu, bài học kinh nghiệm và đề xuất cho những thực hành tốt nhất.

1. Tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam: Vấn đề nghiêm trọng ở mức độ nào?

Sự phát triển kinh tế xã hội rất ấn tượng của Việt Nam trong những thập kỷ gần đây đã góp phần cải thiện đáng kể chất lượng cuộc sống cho trẻ em. Đi liền với giảm đói nghèo là cải cách bộ máy nhà nước trên quy mô lớn, tăng sự tiếp cận với nguồn nước sạch và vệ sinh, phổ cập giáo dục tiểu học và những tiến bộ quan trọng hướng tới Các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ.

Sự tăng trưởng về kinh tế cũng góp phần làm biến đổi tình hình y tế ở Việt Nam với những bước tiến quan trọng trong dịch vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu và y tế dự phòng. Những thành tựu này đã làm giảm hoàn toàn mối đe dọa của các căn bệnh có thể lây lan như bệnh tiêu chảy và các viêm nhiễm đường hô hấp cấp tính - yếu tố gây tử vong chính cho trẻ ở các nước kém phát triển hơn, và do vậy, dẫn đến giảm đáng kể tỷ lệ tử vong trẻ em. Việt Nam đang trong thời kỳ quá độ từ một đất nước thu nhập thấp sang thu nhập trung bình, tuy nhiên, những tai nạn và thương tích như đuối nước, tai nạn giao thông, ngã... hiện nay đang trở thành nguyên nhân hàng đầu gây tử vong và thương tích cho trẻ em. Sự “chuyển đổi dịch tễ học” này sẽ liên quan đến những chuyển đổi then chốt đối với sự phát triển và thực thi các chương trình sức khỏe và y tế của Việt Nam.

Cũng như ở các nước khác, Việt Nam có những yếu tố nguy cơ và mô hình tai nạn thương tích trẻ em đặc thù riêng. Vấn đề này bắt đầu được nghiên cứu vào năm 2001 khi bản điều tra diện rộng đầu tiên về tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam - “Điều tra liên trường về chấn thương ở Việt Nam” (VMIS) được tiến hành. Với sự hỗ trợ của tổ chức UNICEF, trường Đại học Y tế Công cộng đã triển khai bản điều tra toàn quốc này, nghiên cứu về các nguyên nhân và sự phổ biến của các tai nạn thương tích gây tử vong và không gây tử vong đối với trẻ em và thanh thiếu niên dưới 19 tuổi.

Những kết luận chính từ VMIS kết hợp với những nghiên cứu gần đây và dữ liệu thu thập được của Bộ Y tế năm 2006, đã giúp vẽ ra bức tranh dưới đây về quy mô, mô hình và nguyên nhân tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam:

Các tai nạn thương tích có chủ ý và không chủ ý

Các tai nạn thương tích có thể phân chia thành hai mục lớn dựa trên tiêu chí tai nạn bắt nguồn từ một hành động có chủ ý gây thương tích hay không có chủ ý gây thương tích. Chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF tại Việt Nam chỉ tập trung vào các tai nạn thương tích không chủ ý, chủ yếu được phân loại như: tai nạn giao thông (đường bộ, đường sắt, đường thủy, hàng không), ngạt (đuối nước, hóc dị vật, khói...), bỏng (hoá chất, nhiệt, điện), ngộ độc (thức ăn, cây cỏ, hoá chất, dược phẩm), chấn thương (vật sắc nhọn, vật thô cứng, mảnh vỡ) và ngã.

Tỷ lệ tử vong và thương tật do tai nạn thương tích ở trẻ em

- Tai nạn thương tích đã trở thành nguyên nhân hàng đầu gây tử vong cho trẻ em Việt Nam từ 1 tuổi trở lên: Năm 2006 có 7.198 trẻ trong độ tuổi từ 0-19 tử vong từ những tai nạn thương tích có thể phòng chống được.

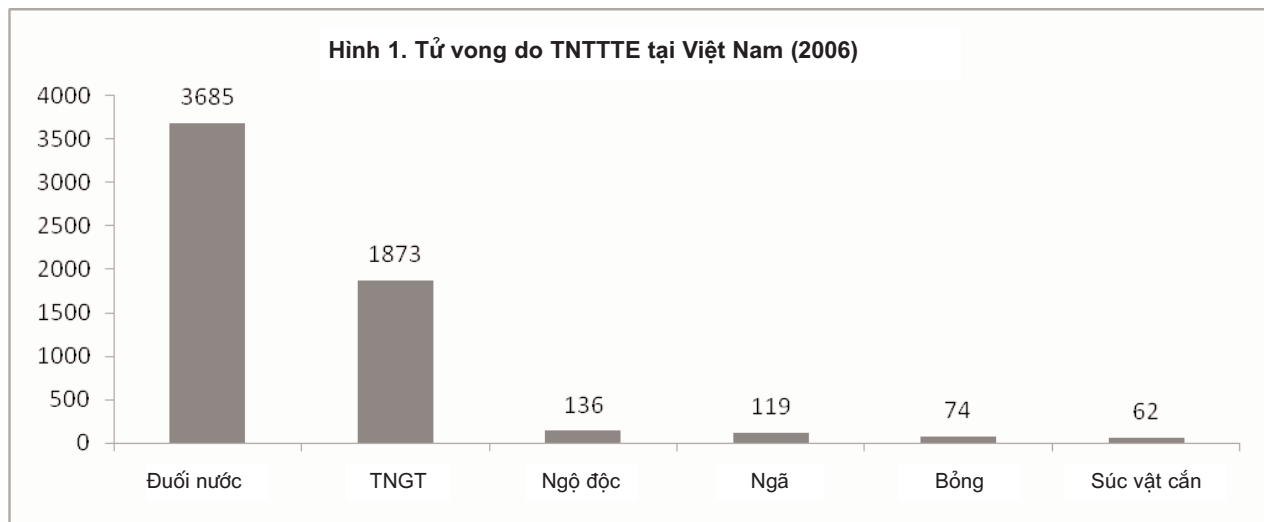
- Tử vong chỉ là “phần nổi của tảng băng trôi”. Một bản điều tra theo vùng do Liên minh Vì Sự An toàn của Trẻ em (TASC) tiến hành năm 2007 cho biết tương ứng với một trẻ tử vong thì có 12 trẻ nằm viện hoặc thương tật vĩnh viễn và 34 trẻ cần chăm sóc y tế hoặc không thể đi học/đi làm do tai nạn thương tích.

- Các nguyên nhân tai nạn thương tích gây tử vong hàng đầu bao gồm: đuối nước, tai nạn giao thông, ngộ độc, ngã, bỏng và súc vật cắn.
- Các nguyên nhân hàng đầu của thương tích không gây tử vong ở trẻ em bao gồm: ngã, tai nạn giao thông, súc vật cắn, thương tích do vật sắc nhọn đâm và bỏng.
- Các mô hình đặc trưng về tai nạn thương tích gây tử vong và không gây tử vong ở trẻ em ở Việt Nam khác nhau theo từng nhóm tuổi.

Nguyên nhân tai nạn thương tích gây tử vong phổ biến nhất đối với lứa tuổi từ 1-15 là đuối nước, trong khi tai nạn giao thông cướp đi nhiều sinh mạng nhất đối với trẻ từ 15 – 19 tuổi.

Hai nguyên nhân gây tử vong trẻ em này vượt xa các nguyên nhân tai nạn thương tích gây tử vong khác ở hai nhóm tuổi này.

- Các tai nạn thương tích không gây tử vong phổ biến nhất đối với trẻ dưới 5 tuổi bao gồm bỏng và ngã, trong khi tai nạn giao thông lại là thương tích phổ biến nhất với lứa tuổi từ 5-18.



Dữ liệu Bộ Y tế năm 2006

Đặc thù của tai nạn thương tích trẻ em

Việt Nam có một số điểm đặc thù về tai nạn thương tích trẻ em. Cũng như ở các nơi khác trên thế giới, trẻ em trai thường trở thành nạn nhân tai nạn nhiều hơn trẻ em gái. Hơn nữa, tỷ lệ và dạng thương tích cũng khác nhau tùy theo địa điểm, chủ yếu nhất là xảy ra ở nhà và trên đường, khi trẻ đang chơi, đi lại và làm việc. Một số thời điểm khác nhau trong năm cũng có thể rủi ro hơn vì trẻ em thường gặp tai nạn thương tích trong mùa mưa, vào những lễ hội lớn và trong kỳ nghỉ hè. Cuối cùng là, với sự đa dạng về khí hậu và môi trường, tai nạn thương tích ở 63 tỉnh thành trên khắp Việt Nam cũng khác nhau, trong đó đuối nước phổ biến hơn ở vùng duyên hải trung bộ và khu vực đồng bằng sông Cửu Long, tai nạn giao thông xảy ra thường xuyên hơn ở các thành thị và tai nạn do bom mìn - vật liệu nổ (UXOs) lại là vấn nạn ở các tỉnh miền trung của đất nước.

Các nguyên nhân gây tai nạn thương tích trẻ em

Các nguyên nhân trực tiếp và gián tiếp gây tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam bao gồm:

Môi trường sống không an toàn: Trẻ em ở Việt Nam bị đặt vào một số nguy cơ cố hữu về môi trường bao gồm vô số các dạng nước lộ thiên như ao hồ, sông suối, hoặc đường sá xây dựng chất lượng kém, giao thông nguy hiểm, các công trình xây dựng và cơ sở hạ tầng chưa đạt tiêu chuẩn an toàn, thiếu những nơi vui chơi an toàn, nguy cơ từ thuốc trừ sâu, ổ cắm điện hỏng và khu vực nấu nướng thiếu an toàn trong nhà. Kinh tế phát triển mang lại sự cải thiện về sức khỏe nhưng nó cũng đồng thời mang đến những mối hiểm nguy mới như sử dụng nhiều hơn các hoá chất, máy móc, mạng lưới điện và phương tiện vận chuyển cơ giới hoá.

Nhận thức về tai nạn thương tích trẻ em còn thấp: Do thiếu kiến thức về các nguyên nhân và nguy cơ tai nạn thương tích trẻ em nên nhiều người, đặc biệt là cha mẹ trẻ, vẫn đang tiếp tục đặt sự an toàn của trẻ vào rủi ro một cách vô thức. Trước tiên là việc để mặc trẻ không



có sự giám sát của người lớn - một hành vi rủi ro có xu hướng tăng cao do chuyển đổi từ mô hình gia đình đa thế hệ sang gia đình hạt nhân (hạn chế vai trò của ông bà và các thành viên trong gia đình lớn đối với việc giám sát trẻ) và khuynh hướng cha mẹ bỏ con cái ở nhà để làm việc thời gian lâu hơn, trong bối cảnh Việt Nam trải qua giai đoạn quá độ sang nền kinh tế thị trường. Cha mẹ cũng có thể, một cách vô thức, đe dọa sự an toàn của trẻ khi đưa trẻ cùng đến những nơi làm việc khá nguy hiểm mà các em có thể gặp tai nạn. Một cán bộ nhà nước làm việc trong lĩnh vực trẻ em đã nhận xét: *Các bậc phụ huynh không ý thức được việc phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và về những hậu quả của việc họ làm. Chỉ hành động đơn giản là để mắt tới trẻ khi chúng băng qua đường cũng làm nên một sự khác biệt lớn.* Tuy vậy, có lẽ điều đáng chê trách nhất là quan điểm chung của cộng đồng rằng tai nạn thương tích hoàn toàn là do “vận rủi” và do đó chắc chắn sẽ xảy ra, không thể phòng tránh được.

Việc xây dựng và thi hành luật liên quan đến phòng chống tai nạn thương tích trẻ em còn hạn chế: Việc những nhà làm luật cũng như cộng đồng tài trợ chưa thực sự thấu hiểu về tầm quan trọng và những ảnh hưởng của tai nạn thương tích ở Việt Nam đã phần nào cản trở việc xây dựng một hệ thống luật và quy định chặt chẽ trong lĩnh vực này. Và khi một số điều luật được đưa ra với mục đích phòng tránh cho trẻ khỏi tai nạn thương tích thì việc thực thi, cưỡng chế luật còn yếu kém cũng phần nào hạn chế tác động của luật.

Nghèo đói: Một số dữ liệu cho thấy mối tương quan giữa nghèo đói và tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam. Các nguồn lực kinh tế hạn chế có thể dẫn đến tầm nhận thức và giáo dục thấp, làm hạn chế việc tiếp cận các phương tiện và thông tin chuẩn, thiếu sự giám sát với trẻ và nguy cơ tai nạn thương tích cao hơn do môi trường không an toàn.

Thiếu kỹ năng bơi: Việc không biết bơi được xác định là một trong những lý do giải thích tại sao có nhiều trẻ em chết đuối ở Việt Nam như vậy. Chết đuối chính là nguyên nhân hàng đầu gây ra các tai nạn liên quan đến tử vong cho trẻ từ 1 đến 15 tuổi ở quốc gia này.



“Chỉ cần vài giây cũng đủ để trẻ bị ngã xuống ao”

Việt Nam là một quốc gia có nhiều ao, hồ, sông, suối và đường bờ biển dài suốt dọc đất nước. Tuy vậy hầu hết trẻ em Việt Nam không biết bơi và mỗi ngày có khoảng 12 trẻ em trai và trẻ em gái chết đuối khi đang chơi đùa dưới nước. Với nhận định đây là nguyên nhân hàng đầu gây tử vong ở trẻ trên một tuổi, chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF đã và đang hỗ trợ Chính phủ Việt Nam nâng cao nhận thức của cộng đồng về nguy cơ đuối nước và các biện pháp phòng chống. Thông qua một Chiến dịch Quốc gia về Phòng chống đuối nước trẻ em, UNICEF đã khuyến khích việc sử dụng nắp đậy cho giếng và bể nước, làm hàng rào quanh hồ ao của gia đình và làm cổng vào nhà để ngăn ngừa trẻ bị ngã xuống các vùng nước mở ở xung quanh nhà. Thêm vào đó, các lớp học bơi được mở ra cho trẻ em ở vùng nông thôn, các hướng dẫn viên bơi được đào tạo chuyên môn, những nỗ lực mạnh mẽ đã được thực hiện để tăng cường sự giám sát của cha mẹ đối với trẻ, và để tăng cường cường chế luật về an toàn đường thủy như sử dụng áo phao. Gần đây hơn, UNICEF đã hỗ trợ Chính phủ trong việc triển khai một kế hoạch liên ngành về đuối nước ở trẻ em. *“Rõ ràng là nếu chúng ta muốn đạt được mục tiêu giảm đuối nước trẻ em ở Việt Nam thì chúng ta cần phải phát triển một sự hợp tác chiến lược trên phạm vi toàn quốc và do chính phủ lãnh đạo”* - Trưởng chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF nhấn mạnh.

Gánh nặng tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam:

Tỷ lệ tử vong và thương tật trẻ em cao do những tai nạn có thể phòng tránh được đã trở thành một vấn đề sức khỏe cộng đồng lớn, đe dọa đến sự phát triển và sống còn của trẻ em Việt Nam. Tai nạn thương tích trẻ em có thể gây ra một ảnh hưởng tiêu cực sâu sắc về mặt tình cảm và xã hội đối với gia đình và cộng đồng, gây ra thương tật vĩnh viễn và sự đau đớn dày vò trong nhiều năm. Đặc biệt đối với các tai nạn không gây tử vong, gia đình có thể phải chịu gánh nặng lớn về kinh tế do chi phí chăm sóc sức khỏe đắt đỏ, đặc biệt những trường hợp đòi hỏi nằm viện trong một thời gian dài. Ở phạm vi lớn hơn, tai nạn thương tích trẻ em cũng ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế của đất nước do những chi phí chăm sóc y tế đắt đỏ và hao hụt lực lượng lao động tiềm năng. Theo bản điều tra VMIS, phòng chống những tai nạn thương tích tử vong trẻ em ở Việt Nam sẽ làm tăng thêm tuổi thọ trung bình khi sinh ra là 7 năm và giảm tỷ lệ tử vong của trẻ dưới 5 tuổi tới 40%. Tuy nhiên, chỉ bằng cách không ngừng nỗ lực thực thi các hoạt động phòng chống tai nạn thương tích thì Việt Nam mới có khả năng chuyển đổi được tình thế hiện thời.

2. Sáng kiến về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF tại Việt Nam**Lịch sử và quá trình phát triển**

Nhận thức ngày càng gia tăng về các nguy cơ tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam đã thúc đẩy UNICEF bắt tay hợp tác với chính phủ Việt Nam để phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vào cuối những năm 1980. Trong thời gian đầu, đây chỉ là sự tích hợp một số các hoạt động tuyên truyền và vận động chính sách ở phạm vi nhỏ vào các chương trình đang được UNICEF triển khai, nhằm thúc đẩy việc áp dụng các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của các cộng đồng dân cư. Tuy nhiên, không lâu sau đó, thực tế cho thấy cần có một hướng ứng mạnh mẽ hơn. Năm 2003, tại UNICEF, một đơn vị phòng chống tai nạn thương tích trẻ em riêng biệt đã được thành lập để phát triển một dự án độc lập về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em với chính phủ Việt Nam. Sau đó, năm 2006, dự án này đã được nâng lên thành một chương trình toàn diện, hoạt động cả ở cấp quốc gia và địa phương, triển khai một loạt các chiến lược với mục tiêu chung là nhằm giảm bớt số tai nạn và tính nghiêm trọng của các vụ tai nạn thương tích đối với trẻ em Việt Nam. Đến nay UNICEF đã tạo được một hướng ứng đa ngành và phối hợp với gần 30 đối tác nhà nước, bao gồm các bộ ngành, Quốc hội Việt Nam, các tổ chức quần chúng và các cơ quan truyền thông.

Việc phát triển các hoạt động can thiệp về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF thành một chương trình cam kết toàn diện và thành công trong các chiến lược của tổ

chức được củng cố bởi những lý do sau:

- Đầu tiên và quan trọng nhất, vì tai nạn thương tích đang trở nên một trong những nguyên nhân hàng đầu gây tử vong cho trẻ em tại Việt Nam, UNICEF cần hành động. Mặc dù đây không phải là lĩnh vực truyền thống đối với UNICEF, nhưng ngày càng nhiều bằng chứng thực tế cho thấy tính nghiêm trọng và khẩn cấp của các tai nạn và thương tích trẻ em cho thấy cần thiết phải có một sự hưởng ứng toàn diện.

- Tai nạn thương tích trẻ em tượng trưng cho một vấn đề mới mẻ, nổi cộm, và liên quan chặt chẽ đến bối cảnh kinh tế xã hội đặc biệt của Việt Nam vì đất nước này đang trong giai đoạn quá độ từ một nước có thu nhập thấp lên thu nhập trung bình. Theo nhận xét của Đại diện UNICEF tại Việt Nam: “Sự phát triển kinh tế xã hội nhanh chóng của Việt Nam đã dẫn tới những vấn đề mới như phòng chống tai nạn thương tích trẻ em mà Việt Nam có lẽ vẫn còn nhiều do dự chưa giải quyết”.

- Tai nạn thương tích trẻ em báo hiệu một mối đe dọa mới về sức khỏe đối với một đất nước, mà về lâu dài, sẽ cần đến các hình thức can thiệp mới và sự đầu tư vào những lĩnh vực mới như khoa học nghiên cứu hành vi, truyền thông về sức khỏe, tiếp thị xã hội, kinh tế về sức khỏe, và chính sách sức khỏe trẻ em. Một nghiên cứu dựa trên bằng chứng thực tế thuyết phục cần được thực hiện để xác định các nguy cơ và mô hình tai nạn thương tích trẻ em cụ thể phù hợp với bối cảnh của Việt Nam để định hướng cho các hoạt động can thiệp. Ngoài ra, tổ chức UNICEF tại Việt Nam sẽ đóng vai trò tiên phong trong lĩnh vực nổi cộm này, và đúc rút kinh nghiệm từ các chiến lược phòng chống tai nạn thương tích trẻ em đã được thử nghiệm tại các quốc gia khác.

- Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em được xem là một thách thức đối với nền kinh tế xã hội, y tế, chăm sóc trẻ em, giáo dục, xây dựng, luật pháp và truyền thông của Việt Nam. Do đây là một vấn đề sức khỏe cộng đồng mang tính quốc gia, vì vậy, để có được sự hưởng ứng tích cực cho vấn đề này, cần có sự cam kết và vào cuộc của rất nhiều ban ngành, hướng tới tất cả các cấp từ trung ương đến địa phương.

- Các hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cần thay đổi được thái độ và hành vi của người dân cũng như môi trường vật chất và các chính sách/ luật pháp của Việt Nam để giảm bớt tai nạn thương tích và nâng cao an toàn.

Chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF : các mục tiêu, hoạt động can thiệp và chiến lược

Dựa trên những xem xét và đánh giá về các phương pháp đã được sử dụng để phòng chống tai nạn thương tích trẻ em tại nhiều quốc gia khác một cách thành công, chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF tại Việt Nam được thiết kế với 4 mục tiêu chính:

1. Nâng cao nhận thức và thay đổi thái độ, quan điểm của trẻ, cha mẹ trẻ và người trông trẻ cũng như các nhà lãnh đạo địa phương về an toàn và phòng chống thương tích.

Quan hệ hợp tác ở tất cả các cấp

Việt Nam là một nước xã hội chủ nghĩa, với 63 tỉnh thành, và được phân chia nhỏ hơn thành các đơn vị hành chính cấp huyện và xã. Cơ quan Quốc hội Việt Nam, được gọi là Quốc hội, đại diện cho quyền lực nhà nước cao nhất chịu trách nhiệm xây dựng và giám sát các chính sách và luật pháp của nhà nước, bao gồm cả phân bổ ngân sách nhà nước và ngân sách tỉnh. Ở cấp địa phương, Quốc hội thông qua đại diện của Hội đồng nhân dân ở mỗi tỉnh thành, người này sẽ chỉ định các Ủy ban nhân dân xây dựng và thực thi các chính sách ở huyện và xã.

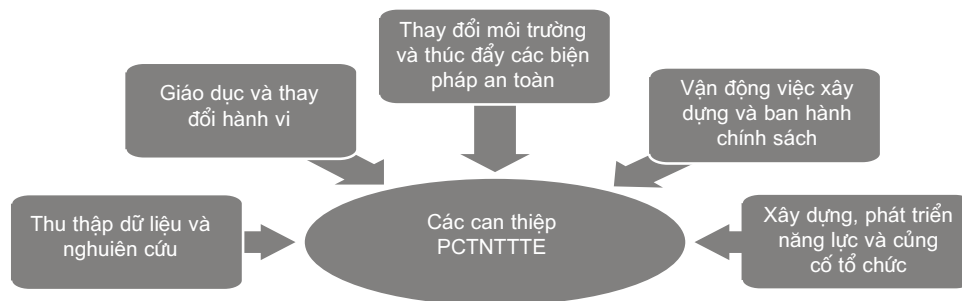
Kể từ khi bắt đầu các hoạt động về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, UNICEF đã hợp tác chặt chẽ với tất cả các cấp chính quyền, đặc biệt với Bộ Y tế và Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em Việt Nam, gần đây đã sáp nhập vào trực thuộc Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (Bộ LĐTBXH). UNICEF cũng phát triển mối quan hệ chặt chẽ với các tổ chức quần chúng của Việt Nam, gồm Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp phụ nữ và Hội Nông dân. Những tổ chức này có một mạng lưới hoạt động mạnh tại các cấp trung ương, cấp tỉnh, huyện và xã, đóng vai trò quan trọng trong việc huy động các thành viên trong cộng đồng hỗ trợ hoạt động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em thông qua các chiến dịch nâng cao nhận thức và các chương trình đào tạo.

2. Thay đổi hành vi của những đối tượng trên nhằm nỗ lực giảm tử vong và thương tật trẻ em.
3. Cải tạo môi trường sống trên các phương diện có thể gây ra thương tích cho trẻ và cho áp dụng các phương tiện an toàn cần thiết để bảo vệ trẻ tránh khỏi các thương tích
4. Gây ảnh hưởng đến các chính sách về các vấn đề có liên quan đến an toàn và thúc đẩy phát triển các văn bản pháp quy về phòng chống tai nạn thương tích và việc tuân thủ các văn bản này.

Để đạt được những mục tiêu này, và với đích đến quan trọng là giảm bớt số vụ tai nạn thương tích nghiêm trọng đối với trẻ em và người lớn ở Việt Nam, chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em đã triển khai 2 mảng can thiệp chính. Một là chiến dịch giáo dục công chúng trên toàn quốc để nâng cao nhận thức về tai nạn thương tích trẻ em, hỗ trợ việc xây dựng, hoàn thiện và ban hành các điều luật về an toàn. Mảng can thiệp thứ hai là xây dựng các mô hình an toàn cho trẻ em tại 6 tỉnh của Việt Nam (mô hình Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn, Cộng đồng an toàn), với mục tiêu nhằm giảm thiểu các nguy cơ tai nạn thương tích thông qua việc cải tạo và thay đổi môi trường, tăng cường an toàn tại các gia đình, nhà trường và cộng đồng. Cả hai mảng can thiệp này đều nhằm vào cấp trung ương, cấp tỉnh, huyện và xã ở Việt Nam, liên kết các bộ ngành chính phủ trong một hướng ứng đa ngành về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Điểm then chốt là hai mảng can thiệp này đã kết hợp được các chiến lược nòng cốt sau:

- Giáo dục và thay đổi hành vi
- Thay đổi môi trường và thúc đẩy các biện pháp an toàn
- Vận động việc xây dựng và ban hành chính sách
- Thu thập dữ liệu và nghiên cứu
- Xây dựng, phát triển năng lực và củng cố tổ chức

Hình 2. Các chiến lược phòng chống tai nạn thương tích trẻ em



Các hoạt động trong Chương trình được phối hợp thực hiện giữa UNICEF với 2 đối tác chính phủ: Cục Y tế dự phòng thuộc Bộ Y tế và Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em, sau này sáp nhập vào Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội. Nguồn vốn của dự án được tài trợ bởi: tổ chức Atlantic Philanthropies, Quỹ tài trợ Mỹ cho UNICEF(US Fund for UNICEF) và Cơ quan phát triển quốc tế của Đan Mạch (DANIDA).

3. Những bài học kinh nghiệm từ các hoạt động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam

Những hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF tại Việt Nam liên tục được phát huy trong nhiều năm qua là kết quả của một quá trình vừa triển khai vừa đúc rút các bài học kinh nghiệm từ các hoạt động của chương trình và sự hiểu biết tốt hơn về các hình thái tai nạn thương tích trẻ em. Bằng việc kết hợp đa chiều các chiến lược phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và đưa ra một hướng ứng đa dạng ở cả cấp trung ương và địa phương, UNICEF đã hoạt động để chống lại nguy cơ tai nạn thương tích trẻ em từ nhiều góc độ khác nhau. Trong phần tiếp theo của bản báo cáo này, các hoạt động can thiệp chính và các

chiến lược được UNICEF sử dụng trong lĩnh vực phòng chống tai nạn thương tích trẻ em tại Việt Nam sẽ được phân tích, kiểm chứng nhằm xác định ưu điểm và nhược điểm của từng phương pháp tiếp cận, những bài học kinh nghiệm và đề xuất thực hành tốt nhất.

Chiến dịch Giáo dục công chúng

Một trong những phương pháp tiếp cận quan trọng nhất của UNICEF trong công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em tại Việt Nam là việc phát triển các chiến dịch truyền thông toàn quốc nhằm nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về an toàn và phòng chống tai nạn thương tích. Bước khởi đầu hướng tới triển khai chiến dịch này là một cuộc điều tra về Kiến thức, Thái độ và Hành vi (gọi tắt là KAP) đã được thực hiện vào năm 2003 tại một số tỉnh thành được chọn lọc tại Việt Nam. Kết quả khảo sát cho thấy kiến thức của người dân nói chung về tai nạn thương tích trẻ em vô cùng thấp và nhu cầu cần có một chiến dịch thay đổi hành vi, chiến dịch đó sẽ truyền tải những thông điệp quan trọng về sự an toàn cho trẻ, sử dụng hàng loạt các kênh truyền thông và kỹ thuật truyền thông khác nhau. Hợp tác chặt chẽ với UBDSGDTE, tổ chức UNICEF đã phát triển một chiến dịch giáo dục toàn quốc về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, trong đó chuyển tải các thông tin về các vấn đề tai nạn thương tích ở trẻ, đặc biệt chú trọng những tai nạn nghiêm trọng như đuối nước, tai nạn giao thông, bỏng, ngộ độc và bom mìn. Những cấu phần quan trọng của chiến dịch bao gồm:

Các phương tiện thông tin đại chúng ở cấp quốc gia và địa phương: Với sự hỗ trợ của UNICEF, một số lượng lớn chưa từng thấy các chương trình truyền hình, phát thanh và các bài báo về tai nạn thương tích trẻ em đã được giới thiệu tới khán giả Việt Nam. Trên truyền hình, các thông tin về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em được truyền tải qua các bộ phim khoa giáo, phim tài liệu, các cuộc tọa đàm, các phóng sự, chương trình trò chơi truyền hình và phim hoạt hình. Đài phát thanh trung

“Những đối tượng dễ gặp tai nạn giao thông nhất có thể thậm chí còn chưa biết lái xe - đó là những trẻ em ở Việt Nam”

Tuần lễ An toàn giao thông đường bộ toàn cầu lần thứ nhất của Liên hợp quốc được khai mạc vào tháng 4 năm 2007 nhằm nâng cao nhận thức về 1,2 triệu trường hợp tử vong do tai nạn giao thông đường bộ mỗi năm trên thế giới. Tại Việt Nam, nơi mà tai nạn giao thông đường bộ là nguyên nhân chính cho các trường hợp tử vong trẻ em ở độ tuổi 15-19, chương trình PCTNTTTE của UNICEF đã tận dụng cơ hội này để phát động chiến dịch truyền thông quốc gia về an toàn giao thông đường bộ và vận động chính sách cho việc bắt buộc đội mũ bảo hiểm đối với tất cả các đối tượng sử dụng xe gắn máy. Tháng 12 năm 2007, quy định về việc đội mũ bảo hiểm đối với tất cả các đối tượng lái xe gắn máy và hành khách đã trở thành bắt buộc theo Nghị quyết 32 của Chính phủ Việt Nam. Sự ra đời của Nghị quyết quan trọng này đã có tác động tích cực, với số trường hợp chấn thương sọ não giảm hơn 36% trong thời gian từ tháng 12 năm 2007 đến tháng 3 năm 2008.

Tuy nhiên vẫn cần có thêm nhiều nỗ lực hơn nữa nhằm tăng cường thực thi luật bắt buộc đội mũ bảo hiểm đối với trẻ em. Những đối tượng này hiện vẫn chưa được bảo vệ vì thiếu các biện pháp xử phạt hữu hiệu. “Tăng cường luật đội mũ bảo hiểm đối với trẻ em, và xử phạt những trường hợp người lớn cho phép trẻ em tham gia giao thông trên xe máy mà không đội mũ bảo hiểm sẽ có thể giúp bảo vệ mạng sống của nhiều trẻ em Việt Nam” Đại diện UNICEF tại Việt Nam và Tổ chức Y tế thế giới tại Việt Nam cùng khẳng định tháng 5 năm 2008.



Nội dung PCTNTTTE trong chương trình của Đài Truyền hình Việt Nam “Ở nhà chủ nhật”

ương và địa phương cũng truyền đi các thông điệp về các yếu tố nguy cơ tai nạn thương tích trẻ em và các biện pháp phòng chống thông qua các bản tin, các vở kịch, trong khi đó báo chí đưa tin về những câu chuyện có thực về tai nạn thương tích trẻ em và tin thời sự về tai nạn thương tích trẻ em.

Các sự kiện quần chúng: Việc tổ chức các sự kiện quần chúng, trong đó thu hút mạnh mẽ giới báo chí trong việc đăng tải về các vấn đề liên quan đến tai nạn thương tích trẻ em, cũng là một chiến lược truyền thông đặc biệt hiệu quả. Những sự kiện này bao gồm các cuộc thi vẽ, thi viết, thi sáng tác kịch hoặc thi bơi, hay diễn đàn về các vấn đề tai nạn thương tích ... Ở cấp trung ương và địa phương, cũng như các chiến dịch toàn quốc về các sự kiện



Lễ phát động ATGT Đường bộ toàn cầu của LHQ - 2007.

quan trọng về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em toàn cầu và khu vực, tiêu biểu như Tuần lễ An toàn giao thông đường bộ toàn cầu lần thứ nhất của Liên hợp quốc, được tổ chức vào năm 2007. Thiết kế và phân phát các tài liệu về Thông tin, Giáo dục và Truyền thông: Một loạt các tài liệu truyền thông chất lượng cao, đầy tính sáng tạo nhắm tới các vấn đề tai nạn thương tích



Sách nhỏ về PCTNTTE được người dân tại cộng đồng hưởng ứng nhiệt tình

trẻ em đã được phát triển thông qua chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF. Những tài liệu này, dưới hình thức sách mỏng, tài liệu tập huấn, tờ rơi, áp phích.. đã được phổ biến tới các bộ ngành liên quan, các cán bộ làm việc tại cộng đồng, người lớn và trẻ em trong cả nước.

Lồng ghép các chủ đề về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vào hoạt động của các cơ quan nhà nước của Việt Nam: Các tổ chức quần chúng của Việt Nam có một vai trò hết sức quan trọng trong xã hội Việt Nam, và sở hữu một mạng lưới cơ sở sâu rộng tới mọi cấp trong cộng đồng. Bằng việc lồng ghép những chủ đề về tai nạn thương tích trẻ em vào các chương trình giảng dạy của Hội Phụ nữ, Hội Nông dân và Đoàn Thanh niên, những thông điệp quan trọng đã được truyền tải tới tất cả trẻ em, thanh niên và những người làm công tác chăm sóc trẻ. Việc lồng ghép những chủ đề về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, bao gồm cả nội dung giáo dục nguy cơ bom mìn, vào thử nghiệm trong chương trình giảng dạy tại trường học và trung tâm bảo trợ xã hội đã giúp một phần lớn quần chúng hiểu về những nguy cơ gây tai nạn thương tích cho trẻ. ‘Việc sử dụng các cơ cấu nhà nước hiện có bên cạnh các đối tác chính của chương trình là một phương pháp hết sức hữu hiệu để huy động quần chúng tại cấp địa phương và để nâng cao ý thức về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em’ (trích một nhận xét trong nghiên cứu đánh giá về Chương trình PCTTTTE của UNICEF năm 2005).

Tuyên truyền ở cấp cộng đồng: Mạng lưới “các cộng tác viên cộng đồng” rộng khắp của Việt Nam (gồm các cán bộ cộng đồng cấp cơ sở/ tình nguyện viên được Bộ Y tế tuyển lựa) đóng vai trò then chốt trong việc nâng cao nhận thức về các vấn đề tai nạn thương tích trẻ em thông qua các cuộc gặp gỡ tuyên truyền trực tiếp với các hộ gia đình. Truyền thông tại các cuộc họp cộng đồng cũng rất quan trọng cho việc vận động quần chúng tham gia phòng chống tai nạn thương tích.

Bài học kinh nghiệm

Những điểm thành công: Một trong những thành công của chiến dịch phòng chống tai nạn thương tích trẻ em toàn quốc của UNICEF là *“đã đưa phòng chống tai nạn thương tích trẻ em trở thành một vấn đề rõ ràng ở Việt Nam”* - Trưởng chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF nhận định. Mặc dù có thể chưa đánh giá được chính xác về ảnh hưởng của chương trình cho tới khi một khảo sát về Kiến thức, Thái độ, Hành vi tiếp theo được thực hiện, song các chuyến đi giám sát chương trình và đánh giá không chính thức đã cho thấy đa số quần chúng nói chung có nhận thức tốt hơn về các nguy cơ tai nạn thương tích trẻ em, và về các biện pháp phòng chống. Các ưu điểm của chiến dịch giáo dục công chúng về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em bao gồm:

- Sử dụng sáng tạo một số lượng lớn các kênh truyền thông để truyền tải các thông điệp về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Truyền hình, phát thanh, các cuộc thi quốc gia và những cuộc tiếp xúc tuyên truyền trực tiếp do các cộng tác viên cộng đồng thực hiện được đánh giá có hiệu quả đặc biệt. Sự tham gia của trẻ em thể hiện ở việc trẻ được khuyến khích bày tỏ quan điểm của mình về các vấn đề tai nạn thương tích trên các diễn đàn, các cuộc thi, buổi phát thanh/truyền hình cũng là một điểm nhấn quan trọng.

- Phát triển một số lượng lớn các tài liệu truyền thông về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, những tài liệu tuân thủ nguyên tắc thực hành tốt nhất về thiết kế, bố cục và ngôn ngữ. Những tài liệu truyền thông này đưa ra các tình huống thực tế và phù hợp về tai nạn thương tích, cũng như chuyển tải một cách rõ ràng các thông điệp giáo dục. Đây là những nguồn thông tin quan trọng có thể chia sẻ với những đơn vị, cá nhân đang hoạt động trong lĩnh vực phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và có thể được vận dụng vào bối cảnh của các quốc gia khác.

- Thiết kế các thông điệp về tai nạn thương tích trẻ em với những hình thức khác nhau, hướng đến các nhóm đối tượng khác nhau với thị hiếu khác nhau. Ví dụ, một số tài liệu truyền thông và chương trình phát thanh/ truyền hình được thiết kế dành riêng cho một số nhóm dân tộc thiểu số của Việt Nam và được phát sóng bằng tiếng dân tộc phù hợp.

- Thiết lập một mạng lưới đối tác chặt chẽ để thúc đẩy công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, gồm các cơ quan thông tin đại chúng (truyền hình, phát thanh và báo chí), các bộ ban ngành, trường học, cơ sở y tế và các tổ chức quần chúng.

- Lồng ghép các chủ đề phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vào hệ thống hiện tại của các

tổ chức quần chúng, trường học, nhằm thúc đẩy sự duy trì bền vững lâu dài các thông điệp về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

Những điểm cần khắc phục: Chiến dịch về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cũng phải đối mặt với nhiều thách thức. Những hạn chế trong chiến lược giáo dục công chúng và thay đổi hành vi bao gồm:

- Có quá nhiều thông điệp: *“Chiến dịch này đã thực hiện nhiều việc cùng một lúc trên các tài liệu truyền thông. Có quá nhiều thông điệp truyền thông, tập trung vào nhiều loại hình tai nạn thương tích khác nhau, và hướng tới quá nhiều đối tượng”* - cán bộ chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF nhận định. Điều này khiến cho công chúng có thể cảm thấy hơi rối và do đó làm giảm ảnh hưởng của chiến dịch. Hơn nữa, một số tài liệu truyền thông tỏ ra kém hiệu quả hơn so với các tài liệu khác về cách thức thiết kế và trình bày.

- Khả năng thay đổi một số hành vi an toàn nhất định của công chúng Việt Nam còn hạn chế. Ví dụ, mặc dù đã có nhiều hoạt động tuyên truyền về hiệu quả của việc đội mũ bảo hiểm để bảo vệ đầu khỏi những nguy cơ về chấn thương sọ não, nhưng thanh niên Việt Nam vẫn chỉ bắt đầu đội mũ bảo hiểm khi có luật quy định bắt buộc đội mũ bảo hiểm vào cuối năm 2007.

- Ảnh hưởng của các chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em trên các kênh truyền hình địa phương còn thấp do thời lượng phát sóng ngắn, không được liên tục, nội dung không thể cạnh tranh được với các chương trình phổ biến hơn trên các kênh truyền hình khác. Hiệu quả của công tác tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích trẻ em qua hệ thống loa phóng thanh cũng còn hạn chế.

- Việc giám sát và đánh giá ảnh hưởng của các hoạt động tuyên truyền giáo dục đối với công chúng Việt Nam vẫn còn bị bó hẹp.

Đề xuất cho thực hành tốt nhất

“Truyền thông thay đổi hành vi là mấu chốt thành công cho công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Đó là một khoa học cần đến các chuyên gia, những người luôn biết họ đang làm gì Công việc này cần diễn ra theo một cách thức ổn định, liên tục, và cần được xem như là một phần của một chương trình được kết cấu chặt chẽ nhằm thực sự mang lại sự thay đổi” - Đại diện của UNICEF tại Việt Nam nhấn mạnh. Dựa trên những kinh nghiệm của UNICEF tại Việt Nam, các chiến dịch giáo dục công chúng nhằm mục tiêu nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi về tai nạn thương tích trẻ em cần phải:

- Tiến hành nghiên cứu ban đầu để xác định rõ nhận thức của quần chúng và các thực tế về tai nạn thương tích trẻ em, để từ đó phát triển các chiến dịch mục tiêu.

- Triển khai một cách tiếp cận toàn diện đối với vấn đề tai nạn thương tích trẻ em bằng cách sử dụng nhiều kênh tuyên truyền khác nhau, bao gồm các phương tiện thông tin đại chúng, các sự kiện công cộng, lồng ghép vào nội dung hoạt động của các cơ quan nhà nước và phát triển các tài liệu truyền thông mang tính sáng tạo.

- Thiết lập một mạng lưới cộng tác viên vững chắc để thúc đẩy công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em ở cả cấp trung ương và địa phương, đồng thời kết nối hiệu quả các hoạt động giáo dục công chúng với công tác vận động chính sách ở các cấp cao hơn.

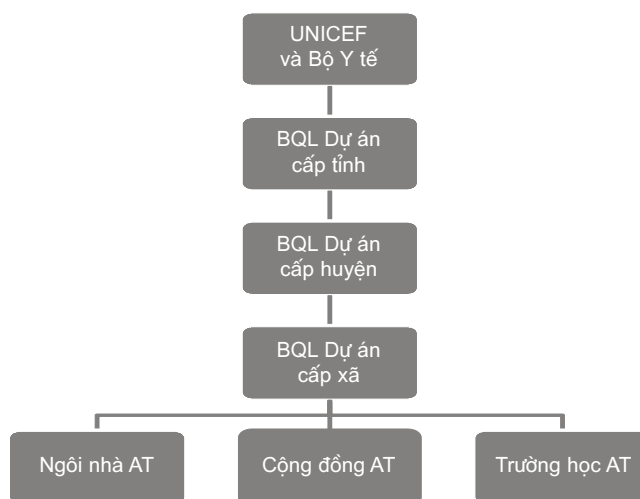
- Chỉnh sửa các thông điệp về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em phù hợp với từng bối cảnh khác nhau, tập trung đặc biệt vào các lĩnh vực, nhóm và thời gian trong năm có nguy cơ cao (ví dụ trong các kỳ nghỉ hè của trẻ em).

- Triển khai tập trung và có chọn lọc. Luôn giữ các thông điệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em đơn giản, nhắc lại thường xuyên và chỉ tập trung vào một thông điệp chính hoặc một loại hình tai nạn thương tích mỗi năm.

Các mô hình trình diễn: Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn và Cộng đồng an toàn

Kết hợp với chiến dịch giáo dục công chúng toàn quốc, UNICEF thừa nhận sự cần thiết phải có một can thiệp có thể đưa được công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vào các cộng

đồng Việt Nam ở cấp địa phương. Năm 2003, 6 tỉnh của Việt Nam đã được chọn làm thí điểm để triển khai “mô hình trình diễn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em”. Chương trình bao gồm thúc đẩy các mô hình thực hành tốt nhất về ngôi nhà, trường học và cộng đồng an toàn cho trẻ em thông qua việc hướng dẫn cho người dân về các chiến lược để bảo vệ con em mình khỏi tai nạn thương tích, cải tạo môi trường theo hướng an toàn hơn, và triển khai các can thiệp có mục tiêu. Thông qua những mô hình này, UNICEF mong muốn cung cấp cho chính phủ những ví dụ thực tế có thể giảm thiểu tai nạn thương tích trẻ em, với mục đích các mô hình này, nếu tỏ ra hiệu quả, sẽ được nhân rộng ở các tỉnh khác của Việt Nam.



Hình 3. Mô hình trình diễn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em

Các tỉnh được chọn thí điểm chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em đại diện cho những điều kiện đa dạng về môi trường, kinh tế xã hội và nguy cơ tai nạn thương tích trẻ em của Việt nam. ở mỗi tỉnh thí điểm, công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em được triển khai với sự tham gia của Cục Y tế Dự phòng (Bộ Y tế), các Ban Quản lý dự án cấp tỉnh, huyện và xã, phối hợp với cán bộ Ủy ban nhân dân và các bộ ngành có liên quan. Ngoài ra, mạng lưới cộng tác viên tại cộng đồng của Bộ Y tế cũng đóng một vai trò rất quan trọng trong việc triển khai các hoạt động ở cấp cơ sở. Nhờ có đội ngũ này, các mô hình trình diễn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em về ngôi nhà, trường học và cộng đồng an toàn cho trẻ em đã bước đầu được thiết lập tại 24 xã và cuối cùng mở rộng ra 72 xã vào năm 2005.

BẢNG KIỂM ĐỊNH NGÔI NHÀ AN TOÀN

TT	CÁC NỘI DUNG KIỂM TRA	Gia đình tự đánh giá	
		Đạt	Chưa đạt
1. An toàn trong sinh hoạt (an toàn điện, phòng chống cháy nổ, an toàn lao động, an toàn trong sử dụng thuốc)	1 Ổ cắm, phích cắm điện an toàn và đặt ngoài tầm với của trẻ		
	2 Không có dây điện hở		
	3 Hệ thống điện phải có cầu dao đảm bảo an toàn		
	4 Sử dụng điện an toàn: Không dùng điện để đánh bắt chuột, tắt hết các đồ dùng điện không cần thiết		
	5 Các bình đựng, dây dẫn xăng, dầu, ga, ôxy phải tuyệt đối kín và để nơi xa lửa		
	6 Gia đình không sản xuất, sử dụng, tàng trữ và vận chuyển các chất dễ gây cháy nổ		
	7 Có tủ thuốc gia đình, thuốc có ghi nhãn để trong tủ khóa và đặt ngoài tầm với của trẻ, có đủ phương tiện để sơ cứu các trường hợp thương tích thông thường		
	8 Thực hiện việc ăn chín uống sôi, sử dụng nước sạch và vệ sinh cá nhân phòng chống ngộ độc thực phẩm		
	9 Hóa chất, thuốc BVTV phải có nhãn, hướng dẫn sử dụng, hạn sử dụng, cách bảo quản, để xa thức ăn, nước uống, ngoài tầm với của trẻ		
	10 Có phương tiện bảo hộ cá nhân khi phun thuốc BVTV (áo, mũ, khẩu trang, ủng, găng tay) khi tuốt lúa (quần, áo, kính, găng tay, khẩu trang)		
	11 Có che chắn các dây của roa của máy tuốt lúa, xay sát		
	12 Các dụng cụ lao động phải đảm bảo an toàn khi sử dụng và để xa tầm tay của trẻ em		
2. An toàn cho trẻ em	13 Nhà có chó phải tiêm phòng, có xích, có rọ mõm khi đi ra ngoài		
	14 Có cửa, cổng/hàng rào chắc chắn nếu nhà gần đường/đường ray xe lửa (độ cao phù hợp với lứa tuổi trẻ)		
	15 Có hàng rào quanh nhà hay quanh ao cá và hồ nước, hố vôi trong khu vực nhà ở, nơi trẻ dễ tiếp cận		
	16 Giếng và dụng cụ chứa nước có nắp đậy an toàn		

17	Tay vịn cầu thang có chắn song, có cửa chắn ở đầu hoặc cuối cầu thang đủ cao, có chắn song ở ban công hoặc cửa sổ để trẻ không chui hoặc trèo qua được		
	18 Phích nước nóng để nơi chắc chắn và xa tầm với của trẻ. Các đồ nóng, diêm, bật lửa để ở nơi xa tầm với của trẻ		
	19 Có rào chắn an toàn nếu bếp để trên sàn nhà. Nếu có nhà bếp thì phải có cửa ngăn		
	20 Vật sắc nhọn (dao, kéo, liềm hái...) để gọn gàng ở nơi trẻ không với tới		
21	Không để những đồ chơi nhỏ, hoặc những đồ vật nhỏ dễ nuốt (đồng xu, bi, hạt lạc, hạt nhãn...) ở chỗ chơi của trẻ dưới 5 tuổi		
	22 Trẻ dưới 6 tuổi được người lớn trông giữ hoặc được đi vào nhà trẻ/mẫu giáo		
	23 Sân và nền nhà tắm, nền nhà, đường đi bằng phẳng, làm bằng vật liệu không trơn trượt		
	24 Bậc cửa, bậc thềm không được làm quá cao		
3. An toàn cho người già	25 Người sử dụng xe cơ giới, xe mô tô hoặc xe gắn máy phải có đầy đủ giấy đăng kí xe, có bằng lái		
	26 Có mũ bảo hiểm xe máy		
	27 Xe phải được trang bị đầy đủ các loại đèn, phanh đảm bảo an toàn, còi, có gương phản chiếu...		
	28 Giải quyết tốt mâu thuẫn trong gia đình (về tiền bạc, nhà cửa, ruộng đất và quyền lợi khác v.v...). Không gây bất hòa và xảy ra tranh chấp với hàng xóm, láng giềng. Lắng nghe, tôn trọng và thực hiện theo ý kiến của tổ hòa giải		
4. An toàn giao thông	29 Gia đình thuận hòa, hạnh phúc, nuôi dạy con ngoan		
	30 Gia đình không có ai phạm phải các tệ nạn xã hội như cờ bạc, rượu chè, nghiện hút, gái mại dâm, mê tin dị đoan...		
	31 Không có tai nạn thương tích xảy ra tại gia đình gây chết người hay bị thương nặng phải nằm viện		
	32 Gia đình không có người gây tai nạn, thương tích cho người khác tại gia đình hay cộng đồng		

Chiến lược nòng cốt cho các mô hình trình diễn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em: Các bảng kiểm Ngôi nhà an toàn, Trường học an toàn, Cộng đồng an toàn (trong đó liệt kê các yêu cầu cần thiết để giữ an toàn cho trẻ tại nhà, ở trường và những nơi công cộng) đã được thiết kế, có sự tham gia của các thành viên xã thí điểm. Đây là điểm xuất phát cho việc triển khai các mô hình trình diễn tốt nhất về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

Các cộng đồng được dự án khuyến khích chủ động đạt được các tiêu chuẩn này và học hỏi những hành vi mới để phòng chống tai nạn thương tích trẻ em dựa trên sự kết hợp của các hoạt động thay đổi môi trường, truyền thông thay đổi hành vi, can thiệp có mục tiêu và nâng cao năng lực:

Cải thiện môi trường và các thiết bị an toàn: Dự án thực hiện những thay đổi về môi trường và giới thiệu các thiết bị an toàn nhằm làm cho ngôi nhà, trường học và cộng đồng an toàn hơn cho trẻ em ở các tỉnh thí điểm. Dự án cũng cung cấp hỗ trợ về chuyên môn, và trong một số trường hợp, là hỗ trợ về mặt tài chính (đối với các hộ rất nghèo) để giúp các cộng đồng đáp ứng được những yêu cầu trong các bảng kiểm về an toàn cho trẻ em như:

- Ở cấp hộ gia đình: Lắp đặt giá cài dao, giá để phích nước nóng, nắp đậy giếng và bể nước, rào chắn cầu thang, tay vịn cầu thang, hàng rào xung quanh ao, cổng ngăn trẻ chạy ra đường, cũi cho trẻ sơ sinh, tủ thuốc, nắp che các động cơ và bộ phận chuyển động trên máy móc nông nghiệp và nơi cất giữ an toàn các hoá chất diệt côn trùng.
- Ở cấp trường học: Lắp đặt các biển hiệu giao thông, biển báo và tranh ảnh về phòng chống tai nạn thương tích, làm rào chắn, lan can ban công, cải tiến hệ thống điện.
- Ở cấp cộng đồng: Lắp đặt, xây dựng lan can cầu, hàng rào quanh các ao hồ, biển hiệu giao thông, biển báo nguy hiểm, đèn đường, gờ giảm tốc và nâng cấp các khu vui chơi công cộng.





Những gia đình, trường học và cộng đồng thành công trong việc đạt được những yêu cầu về an toàn theo các bảng kiểm được công nhận là “Ngôi nhà an toàn cho trẻ em”, “Trường học an toàn cho trẻ em” và “Cộng đồng an toàn cho trẻ em”.

Tuyên truyền thay đổi hành vi: “Chúng ta không thể thực hiện mọi thay đổi về cải tạo môi trường cho người dân và không thể biến môi trường của họ trở nên hoàn toàn không nguy hại...Chúng ta cần phải làm họ thay đổi trong suy nghĩ có hữu của mình để bản thân họ có kiến thức, từ đó tự cải tạo môi trường sống của mình an toàn hơn...” - đại diện Bộ Y tế nhấn mạnh. Một số chiến lược truyền thông khác nhau đã được sử dụng để nâng cao nhận thức về các biện pháp thực hành nhằm giảm nguy cơ tai nạn thương tích ở các xã thí điểm của dự án. Để khuyến khích thực hiện mô hình “Ngôi nhà an toàn cho trẻ em”, các cộng tác viên xã tiến hành đến thăm các hộ gia đình để chỉ dẫn cho cha mẹ trẻ/người trông trẻ về cách làm ngôi nhà của mình an toàn hơn dựa trên việc đạt được các tiêu chí về ngôi nhà an toàn cho trẻ và cam kết thực hiện những hành vi an toàn. Ở trường học, các hành vi phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và “Trường học an toàn cho trẻ em” được các thầy cô giáo thúc đẩy thông qua các hoạt động giáo dục dưới hình thức cuộc thi, câu đố và thảo luận trên lớp. Các thông điệp về “Cộng đồng an toàn cho trẻ em” được tuyên truyền thông qua các chương trình ti vi, thông tin tuyên truyền qua hệ thống loa phóng thanh và trong các cuộc họp của cộng đồng. Trong cả 6 tỉnh thí điểm, tài liệu về Thông tin, Giáo dục và Truyền thông đã được phát triển, là một phần của chiến dịch giáo dục công chúng toàn quốc về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, và đã được sử dụng để nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi.

Can thiệp có mục tiêu: Với sự nhìn nhận về mối hiểm nguy đặc biệt gây tử vong do đuối nước, các bài học về bơi lội do các giảng viên có chuyên môn đã được triển khai thí điểm đối với trẻ em ở nhiều xã. Ngoài ra, trẻ em còn được dạy các kỹ năng an toàn và được dặn dò không được bơi một mình mà không có sự giám sát của người lớn. Các hoạt động mùa hè cũng được tổ chức cho trẻ em thông qua hệ thống Đoàn Thanh niên tại địa phương, nhằm cung cấp thêm một hình thức giám sát thay thế khác đối với trẻ trong những ngày nghỉ hè.

Nâng cao năng lực: Nâng cao năng lực là một cấu phần chủ đạo trong mô hình trình diễn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em ở mỗi tỉnh thí điểm. Các khóa đào tạo, hội thảo và các chuyến tham quan học hỏi được tổ chức nhằm mục đích cung cấp kiến thức chung về nguy cơ tai nạn thương tích trẻ em và các biện pháp phòng tránh, cũng như các kỹ năng chuyên môn về sơ cấp cứu ban đầu và quản lý dự án.

Bài học kinh nghiệm

Những điểm thành công: Một đánh giá gần đây về mô hình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF đã cho thấy các kết quả đáng khích lệ ở các tỉnh thí điểm dự án. Các báo cáo không chính thức chỉ ra rằng tai nạn thương tích trẻ em không gây tử vong đã giảm ở các cộng đồng thí điểm và trên hết, nhận thức cộng đồng về tai nạn thương tích trẻ em và về các chiến lược phòng ngừa đã được nâng lên, dẫn đến những thay đổi về hành vi. *“Dự án đã tạo ra một khác biệt lớn trong cộng đồng chúng tôi kể từ khi nó bắt đầu. Đã có sự thay đổi lớn về hành vi, hành động và nhận thức về tai nạn thương tích trẻ em ở tất cả các nhóm”* – lãnh đạo tỉnh Hải Dương nhấn mạnh. Một đánh giá độc lập về mô hình trình diễn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em năm 2005 đã cho rằng hành vi an toàn được nâng cao ở các tỉnh thí điểm là do thay đổi căn bản trong tư duy cố hữu của người dân. *“Dự án đã làm tăng sự tự tin của mọi người....trước khi có dự án, họ thường nghĩ rằng tai nạn là ngoài sự kiểm soát của những người dân cấp xã như họ. Giờ đây họ nhận ra rằng mình có thể làm rất nhiều điều để giảm bớt nguy cơ tai nạn thương tích trong cộng đồng của mình.”* Quyết định của Bộ Y tế Việt Nam năm 2006 về áp dụng các tiêu chí “Cộng đồng an toàn” trên toàn quốc đã và đang đem lại những can thiệp đầy hứa hẹn trong lĩnh vực này.

Các ưu điểm chính của mô hình trình diễn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em bao gồm:

- Triển khai một cấu trúc dự án theo hướng cùng tham gia một cách hiệu quả, trong đó bao gồm các đại diện của tỉnh, huyện, xã, đến từ nhiều ban ngành khác nhau.

“Cộng tác viên là then chốt. Không có cộng tác viên sẽ không có nâng cao nhận thức”

Hoạt động thông qua mạng lưới cán bộ y tế cộng đồng hay “cộng tác viên” của Bộ Y tế là không thể thiếu đối với thành công trong các hoạt động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF ở các tỉnh thí điểm tại Việt Nam. Được giao nhiệm vụ triển khai một số các hoạt động y tế khác nhau trong cộng đồng của mình, các cộng tác viên hỗ trợ và hướng dẫn những người trông trẻ cách thức phòng tránh các tai nạn thương tích phổ biến đối với trẻ em trong và xung quanh ngôi nhà của mình. Thông qua các chuyến thăm cá nhân đến các hộ gia đình, cộng tác viên giảng giải cho người dân cách thức thay đổi ngôi nhà của mình bằng cách sử dụng “Bảng kiểm Ngôi nhà an toàn cho trẻ em” và tiến hành thăm nom theo dõi để đảm bảo rằng tất cả các yêu cầu về an toàn được đáp ứng. Ngoài ra, họ thu thập và ghi lại những chi tiết quan trọng về tai nạn thương tích trẻ em trong cộng đồng của mình. Mặc dù công việc cộng tác viên là hết sức quan trọng và đóng góp cho công tác cứu nạn trẻ em, nhưng đó là công việc khó khăn: *“Làm cộng tác viên rất khó. Thường chúng tôi phải làm việc vào sáng sớm và tối muộn khi các bậc phụ huynh đã đi làm về và chúng tôi được trả lương rất ít”* – các cộng tác viên ở Hải Dương, một trong các tỉnh thí điểm ở Việt Nam cho biết. Tuy vậy, việc thuyết phục các gia đình coi trọng vấn đề phòng chống tai nạn thương tích trẻ em không phải lúc nào cũng dễ dàng. *“Chúng tôi phải dùng nhiều cách để thuyết phục mọi người thay đổi hành vi. Chúng tôi dùng sự hỗ trợ về mặt tình cảm, trí thức, công sức và đôi khi là tài chính để thúc đẩy các phụ huynh cải tạo ngôi nhà an toàn hơn cho trẻ”*



- Sử dụng thành công mạng lưới cộng tác viên sẵn có để thúc đẩy mô hình “Ngôi nhà an toàn”. Các cuộc viếng thăm cá nhân của cộng tác viên đến các hộ gia đình thường được coi là nhân tố quyết định trong nâng cao nhận thức cộng đồng và xây dựng ngôi nhà an toàn hơn.
- Xúc tiến một loạt các hoạt động tuyên truyền đa dạng nhằm chuyển tải các thông điệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, gồm các cuộc thi, thông điệp trên loa phóng thanh và các chương trình phát thanh/truyền hình.
- Tích hợp được yếu tố nâng cao năng lực hữu hiệu trong khuôn khổ mô hình trình diễn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, từ đó góp phần giúp xây dựng một cam kết cộng đồng đối với cuộc chiến chống lại tai nạn thương tích trẻ em. *“Đào tạo về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em đã làm thay đổi suy nghĩ cố hữu của người dân. Trước tiên họ chỉ ra các nguy cơ, sau đó sắp xếp thứ tự ưu tiên các việc cần làm và rồi họ thay đổi hành vi của mình”* - đại diện Bộ Y tế nhận xét.
- Phối hợp với các phong trào phòng chống tai nạn thương tích trẻ em quốc gia/quốc tế như Phong trào Cộng đồng An toàn của tổ chức Y tế thế giới, trong đó hỗ trợ khen thưởng đối với các xã thí điểm đã thực hiện được việc nâng cao các tiêu chuẩn về an toàn cho trẻ em. Một số xã thí điểm trong dự án của UNICEF đã được Chính phủ phong tặng “Cộng đồng an toàn Quốc gia”, với 4 xã được công nhận “Cộng đồng an toàn Quốc tế” do Viện Karolinska và Trung tâm Xúc tiến An toàn của Tổ chức Y tế thế giới chứng nhận. Những thành quả này đã cho phép Việt Nam nâng cao vị trí của mình trong phong trào quốc tế về xúc tiến an toàn cho trẻ em.
- Thử nghiệm các khuynh hướng tích cực mang tính phát triển bền vững. Các chiến lược được lựa chọn cho mô hình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam đã được nhân rộng bởi các tổ chức phi chính phủ quốc tế như Plan International, World Vision, và cả chính phủ Việt Nam. *“Sáu tỉnh thí điểm đã hoạt động rất tốt. Chính phủ đã học hỏi từ kinh nghiệm của UNICEF và sử dụng những mô hình này để mở rộng sang 3 tỉnh khác.”* - một đại diện của Bộ



LĐTBXH cho biết. Hơn nữa, cả 6 tỉnh thí điểm này đều tự mình gây quỹ đối ứng thành công để thay đổi môi trường. Một tỷ lệ khá lớn các hộ gia đình trong cộng đồng đã tình nguyện sắp xếp lại ngôi nhà của mình, sử dụng kinh phí của mình để cải tạo ngôi nhà an toàn hơn. Các xã không thuộc dự án cũng đã áp dụng các thành tố trong mô hình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của án (ví dụ: hoạt động tổ chức lớp học bơi) để phòng chống tai nạn thương tích trẻ em tại xã mình.

Những điểm cần khắc phục: Là một hoạt động hoàn toàn mới đối với UNICEF và Việt Nam nên việc triển khai mô hình trình diễn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em đã được đánh dấu bằng một số lượng kinh nghiệm học hỏi nhất định trong công việc. *“Chúng tôi đang học hỏi thông qua việc triển khai mô hình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em... điều đó có thể khiến công việc trở nên khó khăn”* - Giám đốc Sở Y tế tại một trong các tỉnh thí điểm nhận định. Mức độ nguy cơ cao vẫn tồn tại ở các xã thí điểm của dự án, thể hiện ở đường sá nguy hiểm, các khu vực chứa nước không rào chắn và cơ sở hạ tầng yếu kém. Tuy nhiên các nguồn lực để khắc phục nguy cơ này lại hạn chế - *“Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em là một trách nhiệm lớn nhưng ngân sách thì lại giới hạn và chúng tôi không có đủ người hay năng lực....trong khi đó, nguy cơ tai nạn thương tích vẫn tồn tại khắp nơi”* - đại diện Bộ Y tế tại Hà Nội nhận định. Các hạn chế trong mô hình trình diễn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em bao gồm:

- Tuyên truyền trong cộng đồng: Chỉ một bộ phận nhỏ các giáo viên được đào tạo để lồng ghép phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vào các bài giảng, do đó các hoạt động tuyên truyền ở trường học vẫn bị giới hạn. Tương tự, các cộng tác viên cộng đồng, do việc đào tạo chưa đủ, không phải lúc nào cũng có khả năng xác lập một bức tranh toàn diện, đầy đủ về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và đôi khi đưa tới các hộ gia đình những thông điệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em bị pha trộn ít nhiều. Thêm vào đó, còn có thể nhận thấy cách thức mà các chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em được phát trên truyền hình tỉnh ở các tỉnh thí điểm mới chỉ có ảnh hưởng rất hạn chế.

- Sự cam kết và cộng tác không đồng đều: Phối hợp giữa các thành phần khác nhau của chính phủ về hoạt động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em không phải luôn hiệu quả và sự tham gia của các thành viên cộng đồng nhiều khi giới hạn. Điều này có thể do một số yếu tố, trong đó có vấn đề về thiếu những thông tin, hiểu biết căn cứ ban đầu về vấn đề tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam và sự cạnh tranh về thứ tự các ưu tiên về sức khỏe cộng đồng (ví dụ: cúm gia cầm). Hơn nữa, cách tiếp cận từ trên xuống được sử dụng để chọn ra các tỉnh thí điểm khi bắt đầu dự án can thiệp, trong đó cơ quan trung ương là đơn vị chỉ định các tỉnh thí điểm, có thể đã không cho phép cộng đồng thực sự tham gia vào các hoạt động ngay từ khi bắt đầu.

- Các lớp học bơi và hoạt động hè được tổ chức cho trẻ em cũng chỉ mang lại thành công hạn chế dù dự án đã có nhiều nỗ lực tiếp cận khác nhau. Các hạn chế đối với các lớp học bơi bao gồm khó khăn trong việc duy trì và vận chuyển lồng bơi để trẻ thực hành, số lượng các buổi học chưa đủ để trẻ thực sự biết bơi, và thiếu bể bơi phù hợp để giảng dạy hiệu quả. Thêm vào đó, Đoàn Thanh niên cũng còn thiếu các nguồn lực và năng lực để tổ chức các hoạt động hè “vui và bổ ích” cho trẻ em. Tử vong do đuối nước là nguy cơ số một đối với trẻ em ở Việt Nam nên những nỗ lực nhiều hơn nữa trong lĩnh vực này là hết sức quan trọng.

- Mô hình Ngôi nhà an toàn cho trẻ em: Mặc dù mức độ đáp ứng các yêu cầu trong “Bảng kiểm Ngôi nhà an toàn cho trẻ” tương đối cao (có nhiều ngôi nhà trong xã đạt tới 80% yêu cầu), nhưng tại nhiều hộ gia đình, những nguy cơ vẫn còn khá nguy hiểm đối với trẻ. Điều này chủ yếu là do hạn chế về thiết kế của bảng kiểm, trong đó đã không sắp xếp thứ tự ưu tiên rõ ràng nguy cơ nào cần phải được khắc phục khẩn cấp nhất.

- Ngân sách và năng lực hạn chế: Các nguồn lực tài chính và năng lực hạn chế của cộng đồng và các cơ quan chính phủ để triển khai mô hình trình diễn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em thực sự là một thử thách. Các xã thường không chắc chắn sự thay đổi môi trường nào cần thiết để cải thiện cho cộng đồng của mình an toàn hơn đối với trẻ và làm thế nào để tạo ra những thay đổi cần thiết đó. Trong khi việc nâng cao năng lực cho tất cả các cấp bộ ngành, các đơn vị tham gia dự án được coi trọng thì mô hình đào tạo hình tháp (các bài giảng và kiến thức về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em đi từ trung ương xuống các cấp xã) không phải lúc nào

cũng hiệu quả, và trong một số trường hợp rất khó chọn đúng đối tượng phù hợp cho đào tạo.

- Những khó khăn về vận hành: Những hoạt động can thiệp về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em luôn đòi hỏi một quá trình lập kế hoạch rất lâu, phần vì tính chất nhiều bên tham gia (khởi đầu từ cấp trung ương rồi đến cấp tỉnh, huyện và cấp xã), cũng như năng lực giới hạn của các bên liên quan. Trong một số trường hợp, các đối tác của dự án tại cộng đồng phải đầu tư rất nhiều công sức để hoàn thiện các thủ tục giấy tờ liên quan đến việc triển khai công tác xây dựng cải tạo môi trường. Một điều quan trọng là, công tác giám sát đánh giá ảnh hưởng của các hoạt động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em là đầy thử thách và chiến lược kết thúc dự án của UNICEF còn chưa rõ ràng.

- Sự nhân rộng: Những hướng dẫn để phổ biến nhân rộng các mô hình trình diễn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em ở các tỉnh khác của Việt Nam cũng không được xây dựng một cách rõ ràng.

Đề xuất cho thực hành tốt nhất: Các mô hình trình diễn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em được triển khai tại 6 tỉnh dự án đã đạt được một số thành tựu quan trọng dù vẫn còn những giới hạn nhất định. Dựa trên kinh nghiệm của UNICEF trong suốt 5 năm qua, chúng tôi đề xuất các chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em tương tự nên hướng mục tiêu vào:

- Triển khai từng bước và nhất quán. *“Tốt hơn nên triển khai mô hình thực hành phòng chống tai nạn thương tích trẻ em chậm rãi, từng bước một. Trước tiên hãy nâng cao nhận thức về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, sau đó đào tạo về chiến lược, triển khai hoạch định kế hoạch với sự tham gia thực sự của các cấp địa phương và cuối cùng là tập trung tuyên truyền về những loại hình tai nạn thương tích được đặt ưu tiên hàng đầu, từ đó các hoạt động can thiệp được xác định sao cho hướng tới đúng mục tiêu và phù hợp với các bối cảnh khác nhau”* - Cán bộ chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF nhấn mạnh.

- Thực hiện tiếp cận một cách toàn diện để có thể kết hợp đồng bộ những can thiệp trong phạm vi gia đình, nhà trường và cộng đồng. Khuyến khích, huy động sự tham gia chủ động của người dân địa phương và khuyến khích cộng đồng gây quỹ cho các hoạt động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em để đối ứng với sự đóng góp của các nhà tài trợ.

- Sử dụng các chiến lược kết hợp về truyền thông thay đổi hành vi, thay đổi môi trường và can thiệp có mục tiêu để giảm tai nạn thương tích trẻ em.

- Đẩy mạnh sự cam kết của các đối tác tại cộng đồng ở tất cả các cấp đối với công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em bằng cách thúc đẩy tiến trình lập kế hoạch có sự tham gia để đạt được cân bằng giữa cách tiếp cận từ trên xuống và từ dưới lên, đồng thời khuyến khích hợp tác đa ngành.

- Xem xét việc triển khai các mô hình an toàn cho trẻ theo các giai đoạn. Ví dụ, ưu tiên xóa bỏ những nguy cơ tai nạn thương tích quan trọng nhất trong “Bảng kiểm định Ngôi nhà an toàn” để các gia đình thấy rõ lập tức các mối nguy hại lớn nhất đối với con cái mình.

- Sử dụng các kênh truyền thông khác nhau gồm các cuộc thi, các chương trình truyền hình và tiếp xúc trực tiếp để phổ biến các thông tin về nguy cơ tai nạn thương tích trẻ em và các chiến lược phòng chống.

- Nhấn mạnh việc nâng cao năng lực các cấp và đảm bảo rằng việc huấn luyện là hợp lý và được triển khai tới các bên tham gia thích hợp và bao trùm được các vấn đề liên quan đến phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và quản lý dự án (đặc biệt là lập kế hoạch).

- Tận dụng mạng lưới địa phương có sẵn (như các cộng tác viên cộng đồng) để phổ biến các thông điệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và tối đa hoá các kết quả công việc và sự cam kết thông qua xây dựng năng lực. Tuy nhiên, nên tránh phụ thuộc quá nhiều vào các cộng tác viên cộng đồng làm phương tiện duy nhất phổ biến thông tin về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Xây dựng một cấu phần giám sát và đánh giá vững chắc với một ngân sách phù hợp trong phạm vi kế hoạch dự án mô hình trình diễn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Thiết kế

một chiến lược kết thúc dự án rõ ràng, bao gồm việc chuyển giao trách nhiệm sang chính quyền địa phương cùng với những chỉ dẫn về nhân rộng các mô hình an toàn.

• **Đừng làm việc một cách riêng biệt!** Hãy xây dựng mối quan hệ hợp tác với các mạng lưới và những đơn vị làm công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em trong nước và quốc tế.

Thu thập dữ liệu và nghiên cứu: Phác thảo bức tranh về tai nạn thương tích trẻ em.

Một cấu phần cốt lõi khác trong chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF ở Việt Nam là việc thu thập dữ liệu chất lượng cao về tai nạn thương tích trẻ em. Với nhận định rằng thông tin chi tiết về các dạng thức của tai nạn thương tích trẻ em (tính phổ biến của mỗi loại hình tai nạn thương tích đối với các nhóm tuổi và giới tính, những nơi có nguy cơ, thời gian và hành vi ứng xử với tai nạn thương tích) là điều rất quan trọng trong việc triển khai các đợt can thiệp có mục tiêu cũng như việc vận động chính sách, UNICEF đã tập trung hỗ trợ củng cố các hệ thống giám sát tai nạn thương tích của Việt Nam và tiến hành các nghiên cứu dựa trên bằng chứng thực tế.

Giám sát tai nạn thương tích

Một hệ thống giám sát tai nạn thương tích vững chắc là rất quan trọng để có một bức tranh chính xác về tình hình tai nạn thương tích trẻ em ở bất kỳ quốc gia nào. Khi các cán bộ về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF bắt đầu các can thiệp của mình vào năm 2002, các dữ liệu về sức khỏe lấy từ các cộng đồng và bệnh viện của Việt Nam thiếu những thông tin chính xác về tai nạn thương tích trẻ em, chỉ tập trung chủ yếu vào các con số thống kê về thương tật/tử vong do các căn bệnh có thể lây lan. Để cải thiện tình trạng này, UNICEF đã phối hợp với tổ chức Y tế thế giới và Cơ quan hợp tác phát triển quốc tế của Thụy Điển (SIDA) rà soát chỉnh sửa lại các biểu mẫu chuẩn về ghi chép và báo cáo thống kê y tế tại các tỉnh thí điểm dự án, bằng cách bổ sung thêm các chỉ số đánh giá về tai nạn thương tích, đồng thời sửa đổi cách thức thu thập ghi chép và báo cáo các dữ liệu tai nạn thương tích. Các nỗ lực của dự án chủ yếu tập trung củng cố hệ thống giám sát hiện có của cộng đồng, trong đó các cộng tác viên thu thập và ghi chép các dữ liệu về sức khỏe từ các hộ gia đình và chuyển lên trên qua các cấp huyện và tỉnh về Bộ Y tế để phân tích. Dự án cũng hỗ trợ ở quy mô thấp hơn đối với hệ thống giám sát tại bệnh viện thông qua việc sử dụng thí điểm phần mềm ghi chép tai nạn thương tích tại hai bệnh viện nhi cấp tỉnh của Việt Nam.

Trong năm 2006, công tác giám sát tai nạn thương tích của UNICEF được hỗ trợ đáng kể bằng một quyết định của Bộ Y tế về việc ban hành bổ sung biểu mẫu về tai nạn thương tích vào hệ thống biểu mẫu của ngành Y tế. Từ quyết định này, Bộ Y tế đã có được một bản báo cáo thường niên với những con số thống kê toàn quốc về tai nạn thương tích kể từ năm 2006. Với thành quả này, Bộ Y tế đã có thể cung cấp thông tin quan trọng về tỷ lệ tử vong (nhưng chưa có con số về thương tật) trẻ em do tai nạn thương tích ở Việt Nam.

Các khía cạnh chính trong hỗ trợ của UNICEF trong việc hoàn thiện ghi chép báo cáo về tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam bao gồm:

- Xây dựng các tiêu chí toàn diện về tai nạn thương tích trẻ em được lồng ghép vào hệ thống giám sát y tế toàn quốc.
- Xây dựng các biểu mẫu chuẩn trên toàn quốc về ghi chép và báo cáo tai nạn thương tích, hệ thống phần mềm máy tính và cơ cấu báo cáo tai nạn thương tích.
- Cung cấp các khoá đào tạo về kỹ năng báo cáo và ghi chép tai nạn thương tích cho các cộng tác viên y tế của xã và nhân viên tại các bệnh viện và cơ sở y tế.
- Thí điểm việc giám sát tai nạn thương tích dựa vào bệnh viện trong phạm vi một số bệnh viện được lựa chọn.
- Hỗ trợ Bộ Y tế phân tích các dữ liệu tai nạn thương tích do các tỉnh cung cấp.

Trong tương lai, những công việc trong lĩnh vực này sẽ bao gồm công tác vận động chính sách đưa các tiêu chí về tai nạn thương tích vào một trong những bản điều tra cấp quốc gia toàn diện nhất - Điều tra Mức sống Hộ gia đình, và vận động để có một hệ thống giám sát bệnh viện hoàn thiện.

Nghiên cứu dựa trên bằng chứng thực tế

Nghiên cứu dựa trên bằng chứng thực tế có tính chất quyết định đối với việc xây dựng và

phát triển các can thiệp hiệu quả về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. *“Có được một đánh giá toàn diện về tình hình tai nạn thương tích với các dữ liệu rõ ràng là hết sức cần thiết, nhờ đó mà bạn có thể có được những bằng chứng thuyết phục hỗ trợ cho công tác lập kế hoạch và có thể thiết kế hoạt động can thiệp mà bạn dự định”* - cán bộ chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF nhấn mạnh.

Khi dự án Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF bắt đầu công việc ở Việt Nam, nhìn chung công chúng còn thiếu hiểu biết và nhận thức về tai nạn thương tích trẻ em. Trong bối cảnh này, việc công bố Bản điều tra liên trường về chấn thương ở Việt Nam (VMIS) đánh dấu một mốc phát triển quan trọng của chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Là bản điều tra ban đầu, nó cung cấp bằng chứng bằng văn bản đầu tiên về các nguyên nhân chính, yếu tố rủi ro và đặc tính của tai nạn thương tích trẻ em trên toàn quốc, và trở thành động lực thúc đẩy các hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF. Để mở rộng thêm kiến thức về lĩnh vực mới nổi cộm này và không ngừng tinh lọc các hoạt động của mình, UNICEF đã hỗ trợ các nghiên cứu bằng văn bản và các diễn đàn nhiều bên tham gia (hội nghị, tọa đàm, thảo luận) về một loạt các chủ đề liên quan đến phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Các nghiên cứu chính tiến hành trong những năm qua bao gồm:

- Báo cáo gửi UNICEF về Bản điều tra liên trường về chấn thương ở Việt Nam
- Các yếu tố nguy cơ tai nạn thương tích trẻ em và phân tích nguyên nhân
- Điều tra về đuối nước
- Điều tra về sử dụng mũ bảo hiểm và áo phao cứu sinh
- Điều tra về ngộ độc
- Điều tra về thói quen lái xe của lớp trẻ
- Điều tra về chi phí cho tai nạn thương tích
- Điều tra về nguy cơ tai nạn thương tích trẻ em ở các trung tâm bảo trợ xã hội
- Đánh giá các nguy cơ tai nạn thương tích và thói quen giao tiếp của trẻ em dân tộc thiểu số (H'Mông)
- Điều tra về hành vi rủi ro của những người thu gom sắt phế liệu (liên quan đến vật liệu nổ)

Ngoài ra, UNICEF còn hỗ trợ một số điều tra nghiên cứu nhằm thiết kế, giám sát và đánh giá cụ thể các hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của mình tại Việt Nam. Các điều tra chính gồm:

- Điều tra Nhận thức, Thái độ và Hành vi (KAP) nhằm đánh giá mức độ nhận thức về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em (2003)
- Đánh giá chương trình, tư liệu hóa các kinh nghiệm và bài học từ các hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em (2005)
- Đánh giá các tài liệu Thông tin, Giáo dục và Truyền thông (2008)
- Đánh giá mô hình trình diễn (2008)
- Đánh giá các hoạt động giáo dục nguy cơ bom mìn (2008)

Một nghiên cứu khác hiện đang được thực hiện với sự phối hợp của Bộ Tư pháp là nghiên cứu tổng hợp các văn bản pháp lý liên quan đến phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Đặc biệt, chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF cũng đang lập kế hoạch hỗ trợ một điều tra Kiến thức, Thái độ, Hành vi (KAP) nhằm đánh giá sự thay đổi trong nhận thức, thái độ và hành vi của công chúng liên quan đến phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và một bản điều tra toàn quốc về tai nạn thương tích trẻ em, tiếp nối điều tra ban đầu VMIS năm 2003.

Bài học kinh nghiệm

Những điểm thành công: Những nỗ lực không ngừng của UNICEF nhằm mở rộng kiến thức về tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam đã giúp triển khai và giám sát các hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và hỗ trợ những cố gắng vận động chính sách. *“Chúng ta cần những bằng chứng thiết thực có thể giúp chúng ta thuyết phục được chính phủ rằng cần có luật pháp chặt chẽ về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em”* - đại diện Bộ LĐTBXH nhấn mạnh. Các ưu điểm chính trong lĩnh vực này bao gồm:

- Phát triển được một bức tranh chính xác hơn về tai nạn thương tích trẻ em thông qua việc ghi chép và báo cáo thông tin tai nạn thương tích trẻ em hoàn thiện hơn ở cấp địa phương và



trung ương. Đặc biệt là, các dữ liệu về tử vong trẻ em do tai nạn thương tích đã trở nên dễ tiếp cận hơn.

- Thiết lập các thông tin ban đầu về phạm vi ảnh hưởng/sự phổ biến của các tai nạn thương tích trẻ em cụ thể nhằm dự liệu được tiến trình của các hoạt động can thiệp phòng chống khác nhau.

- Cung cấp những nghiên cứu chất lượng cao hơn, tăng cường hơn về các nguyên nhân và ảnh hưởng của tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam. Các nghiên cứu sẽ được sử dụng để thúc đẩy các hoạt động vận động chính sách như triển khai các thông cáo báo chí, các bài phát biểu, các chiến dịch quốc gia và báo cáo hội nghị với mục tiêu phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

Những điểm cần khắc phục: Trước khi có các hoạt động can thiệp của UNICEF thì kiến thức về tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam hầu như không tồn tại. Các điều tra nghiên cứu rất giới hạn và dữ liệu về thương tật và tử vong do tai nạn thương tích trẻ em rất khó tiếp cận và khó hiểu. Với sự hỗ trợ của UNICEF, hệ thống giám sát tai nạn thương tích và nghiên cứu dựa trên bằng chứng thực tế đã được cải thiện đáng kể, nhưng vẫn còn một chặng đường dài trước mắt. Những hạn chế trong lĩnh vực này gồm:

- Lỗ hổng lớn về kiến thức: Nghiên cứu thêm về hầu hết mọi khía cạnh của phòng chống tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam là cần thiết, tuy nhiên, năng lực hạn chế của chính phủ trong việc tiến hành một nghiên cứu có chất lượng dựa trên bằng chứng thực tế cũng như phân tích các dữ liệu tai nạn thương tích phức tạp (đặc biệt về tai nạn thương tích không gây tử vong) đang đặt ra một thử thách lớn.

- Giám sát và đánh giá: Giám sát và đánh giá ảnh hưởng của các hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em là công việc đầy thách thức và đến nay mỗi chủ yếu tập trung đánh giá đầu ra ban đầu (ví dụ như số người xem các chương trình truyền hình về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em) thay vì đánh giá hiệu quả (ví dụ như bao nhiêu người thay đổi hành vi do xem các chương trình truyền hình về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em).

- **Giám sát tai nạn thương tích trong cộng đồng:** Hệ thống giám sát tai nạn thương tích cộng đồng của Bộ Y tế không phải luôn luôn hiệu quả do công việc của những người cộng tác viên cộng đồng thường xuyên quá tải, và đôi khi thiếu kỹ năng để thu thập và ghi chép chính xác các dữ liệu tai nạn thương tích. Hơn nữa, cách thức xử lý thông tin tai nạn thương tích và dữ liệu (do các cán bộ y tế cấp xã thu thập sau đó gửi lên trung tâm Bộ Y tế để phân tích) có thể dẫn đến “sự gián đoạn” nhất định. Kết quả là, các cộng tác viên cộng đồng và cán bộ ở địa phương có thể nhận thức, tham gia và cam kết kém hơn trong việc xác định và giải quyết các vấn đề tai nạn thương tích trẻ em trong cộng đồng của mình.

- **Dữ liệu về thương tật trẻ em không đầy đủ:** Trong khi việc thu thập dữ liệu thống kê về tử vong do tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam đã được cải thiện đáng kể thì các con số về thương tật trẻ em do tai nạn thương tích vẫn còn chưa đầy đủ.

- **Giám sát tại bệnh viện:** Hệ thống giám sát thí điểm tại bệnh viện của UNICEF có thể khó nhân rộng được do chi phí khá cao và thiếu các chính sách của nhà nước để đẩy mạnh việc áp dụng mô hình.

Đề xuất cho thực hành tốt nhất: Tính hiệu quả của hệ thống giám sát tai nạn thương tích và nghiên cứu dựa trên bằng chứng thực tế là hết sức quan trọng đối với việc triển khai các hoạt động can thiệp có định hướng và chính sách phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Đề xuất cho lĩnh vực này gồm:

- Nâng cao năng lực của chính phủ để tiến hành nghiên cứu về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em bằng cách đề xuất kết hợp điều tra giữa chính phủ và các nhà nghiên cứu độc lập.

- Triển khai các điều tra toàn diện về giám sát đánh giá các hoạt động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, bao gồm cả giám sát đánh giá đầu ra và ảnh hưởng của các hoạt động.

- Tập trung hoàn thiện các dữ liệu về tai nạn thương tích trẻ em thông qua việc tích hợp các chỉ số về tai nạn thương tích trẻ em vào trong hệ thống giám sát y tế toàn quốc và các điều tra trọng yếu của quốc gia.

- Đảm bảo những người có liên quan (như các cộng tác viên ở cấp địa phương) được đào tạo đầy đủ về kỹ năng thu thập và ghi chép thông tin tai nạn thương tích trẻ em và hỗ trợ việc phân tích và phổ biến các thông tin về tai nạn thương tích.

Vận động xây dựng ban hành chính sách và cưỡng chế luật

Vận động chính sách cấp cao về xây dựng và ban hành các quy chế pháp luật về an toàn cho trẻ em đã và đang là một trong những hạng mục quan trọng nhất của công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF tại Việt Nam. Với sự phát triển của chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, chương trình sẽ tập trung ngày càng nhiều nỗ lực vào các hoạt động vận động chính sách, với mục tiêu khuyến khích các lãnh đạo của Việt Nam xây dựng và ban hành các điều luật có tính thi hành cao để phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

UNICEF đã góp phần quan trọng vào việc xây dựng bộ khung chính sách phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của chính phủ trong những năm gần đây. *“Khi chúng tôi bắt đầu, công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em là một vấn đề còn rất mới đối với Việt Nam. Chúng tôi đã góp phần lồng ghép nội dung này vào chương trình nghị sự của chính phủ và đã lôi cuốn được các lãnh đạo cấp cao vào các cuộc thảo luận”* - Trưởng chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF phát biểu. Trọng tâm các hoạt động vận động chính sách của UNICEF chính là các nỗ lực nhằm thúc đẩy chính phủ ban hành Chính sách Quốc gia về Phòng chống Tai nạn thương tích 2001-2010. Là nền tảng của khung chính sách về tai nạn thương tích trẻ em của Việt Nam, văn bản này đòi hỏi tất cả các bộ ngành trong nước phải lập kế hoạch cho các hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trong phạm vi chức năng nghĩa vụ của ban ngành mình. *“Các yêu cầu về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cần phải được tích hợp trong các ban ngành khác nhau của chính phủ và những người thực thi phải được giao nhiệm vụ và chịu trách nhiệm triển khai”* Trưởng chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF phát biểu. Mặc dầu chính sách này đã mang lại một khởi điểm đầy hứa

hện cho công tác giảm thiểu tai nạn thương tích ở Việt Nam, nhưng việc thi hành vẫn là một thử thách.

UNICEF đã hướng tới cả chính quyền trung ương và địa phương trong công tác vận động chính sách, thúc đẩy việc lồng ghép các hoạt động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vào kế hoạch và ngân sách hoạt động của tỉnh và quốc gia. Gần đây các nỗ lực vận động chính sách đã được đẩy mạnh nhằm thiết lập một chương trình mục tiêu quốc gia về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, nhằm phối hợp các hoạt động can thiệp đang được triển khai trong nước. *“Một khi dự án đã trở thành chương trình quốc gia thì nó sẽ thu hút được sự quan tâm của các nhà lãnh đạo cấp cao nhất. Dự án khi đó sẽ có quỹ hoạt động địa phương và sẽ được thực hiện tốt từ cấp quốc gia xuống tới cấp cơ sở”* - một cán bộ chính sách của địa phương nhận định. Đưa các vấn đề phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vào các tài liệu chính sách cấp vĩ mô như Kế hoạch Phát triển Kinh tế Xã hội sắp tới của Việt Nam (Tài liệu thể hiện các hoạt động của quốc gia nhằm giảm đói nghèo và duy trì tăng trưởng), cũng là một ưu tiên: *“Nếu chúng ta muốn giải quyết tốt hơn vấn đề phòng chống tai nạn thương tích ở Việt Nam thì điều này cần phải được phản ánh trong các Kế hoạch Phát triển Kinh tế Xã hội và chính sách tâm vĩ mô”* - Trưởng chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF phát biểu. Trong tương lai, UNICEF vẫn tiếp tục hỗ trợ kế hoạch liên ngành về phòng chống đuối nước trẻ em, cùng với việc giới thiệu các tiêu chuẩn về an toàn cho trẻ em đối với các thiết bị tiêu dùng. Chương trình cũng sẽ triển khai các hoạt động nhằm thúc đẩy thực thi luật đội mũ bảo hiểm xe máy đối với trẻ em.

Vận động chính sách thông qua phát triển quan hệ đối tác: Xác định công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em là một vấn đề sức khỏe cộng đồng của quốc gia cần đến hành động của các bộ phận khác nhau nên UNICEF hướng mục tiêu những nỗ lực vận động chính sách của mình vào các nhà lãnh đạo có thẩm quyền ở một số các bộ ngành. *“Về các vấn đề nâng cao nhận thức quần chúng, bạn cần đến những những nhân vật chủ chốt trong chính phủ, những người có năng lực lãnh đạo....khi đó mọi việc sẽ bắt đầu. Bạn cần phải tìm ra những người mà cộng đồng sẽ kính trọng, lắng nghe và sẽ làm họ sẵn sàng thay đổi”* - Đại diện UNICEF tại Việt Nam nhấn mạnh. Trong suốt những năm gần đây, UNICEF đã thành công trong việc tạo nên một sự hưởng ứng đa ngành với gần 30 đối tác quốc gia và phát triển một môi trường có lợi cho các vấn đề về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Các đối tác chủ chốt bao gồm:

Ủy ban Dân số, Gia đình và Trẻ em Việt Nam (UBDSGDTE)/Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (LĐTBXH): Có chức năng nhiệm vụ quản lý nhà nước về các vấn đề trẻ em, UBDSGDTE là một trong những đối tác quan trọng của UNICEF kể từ khi phát động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam và đóng một vai trò chủ chốt đi đầu trong chiến dịch giáo dục công chúng toàn quốc. Sự sát nhập mảng hoạt động về trẻ em của Ủy ban

Khung chính sách PCTNTTTE của Việt Nam

Với nhiệm vụ nâng cao sự sống còn và phát triển của trẻ em được quốc tế công nhận, UNICEF đóng một vai trò hết sức quan trọng trong việc thúc đẩy các hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em trong các bộ ngành chính phủ Việt Nam ở cấp quốc gia và cấp tỉnh. Thông qua việc phát triển các mối quan hệ hợp tác chặt chẽ với các đối tác chính phủ, UNICEF đã đóng góp thành công vào việc đưa ra một số công cụ pháp chế quan trọng trong suốt những năm qua. Bao gồm:

- Chính sách quốc gia về Phòng chống Tai nạn thương tích giai đoạn 2001-2010: Khung chính sách chủ đạo cho việc triển khai các kế hoạch hành động và hoạt động can thiệp PCTNTTTE ở cấp bộ ngành.
- Quyết định của Bộ Y tế năm 2006 về xây dựng cộng đồng an toàn: Kêu gọi áp dụng các tiêu chí “Cộng đồng an toàn” trên phạm vi toàn quốc.
- Quyết định về Trường học an toàn của Bộ Giáo dục & Đào tạo năm 2007: Kêu gọi áp dụng các tiêu chí “Trường học an toàn” trên phạm vi toàn quốc.
- Năm 2007: Nghị quyết Chính phủ về một số giải pháp cấp bách nhằm kiểm chế tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông, trong đó có điều khoản bắt buộc đội mũ bảo hiểm đối với tất cả những người điều khiển xe gắn máy trên toàn quốc.
- Năm 2008/2009: Dự thảo kế hoạch liên ngành về phòng chống đuối nước.

vào Bộ LĐTBXH, một trong những bộ ngành lớn nhất và mạnh nhất trong chính phủ Việt Nam đã mang lại cả thách thức và cơ hội cho công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF. Các hoạt động về nâng cao năng lực và vận động chính sách sẽ cần được tiếp tục hơn nữa để đảm bảo công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em giữ được vị trí ưu tiên, không mất tiếng nói trong một Bộ lớn hơn. Tuy nhiên, việc sát nhập này cũng sẽ tạo ra những tiềm năng cho việc phát triển mạnh mẽ hơn mảng hoạt động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và thu hút được nhiều nguồn tài trợ hơn.

Bộ Y tế: Với sự hỗ trợ của UNICEF, Bộ Y tế Việt Nam đã có công triển khai các mô hình trình diễn an toàn cho trẻ em ở 6 tỉnh thí điểm của Việt Nam. Với các cán bộ y tế chỉ đạo các hoạt động ở cấp tỉnh, huyện và cấp xã, Bộ Y tế cũng đóng một vai trò chủ chốt trong việc phát triển hệ thống giám sát tai nạn thương tích và nâng cao năng lực phòng chống tai nạn thương tích trẻ em tại các cơ sở y tế.

Quốc hội: Với mục tiêu vận động tăng cường thực thi Chính sách Quốc gia về phòng chống Tai nạn thương tích, UNICEF đã làm việc với các đại biểu Quốc hội từ năm 2005 bằng cách cung cấp các báo cáo chi tiết về tình hình tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam tại các kỳ họp bán thường niên, tổ chức các hội thảo giới thiệu về tình hình tai nạn thương tích trẻ em và công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cho các đại biểu Quốc hội của tỉnh và trung ương cũng như phân phát tài liệu Thông tin, Giáo dục và Truyền thông về các vấn đề phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Trong thời gian gần đây, UNICEF đã hỗ trợ tổ chức các chuyến giám sát thực địa để các đại biểu Quốc hội thanh tra giám sát các hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em ở các tỉnh có liên quan. Một hội nghị cấp cao các lãnh đạo của Quốc hội cũng đã được tổ chức năm 2008 để đánh giá việc triển khai Chính sách Quốc gia về Phòng chống Tai nạn thương tích và bàn về các giải pháp cụ thể. Tuy nhiên, do “tính chất pháp lý thấp” của Chính sách Quốc gia về Phòng chống Tai nạn thương tích, việc tăng cường thực thi Chính sách này vẫn đang là một thử thách.

Bộ Tư pháp: Trong thời gian gần đây, UNICEF đã hợp tác với Bộ Tư pháp trong việc củng cố các văn bản luật liên quan tới phòng chống tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam. Hoạt động hợp tác đầu tiên với Bộ Tư pháp là rà soát và tập hợp lại toàn bộ các điều khoản luật và



quy định hiện hành về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em hiện nằm rải rác trong rất nhiều điều luật chung. Tiếp theo, tập hợp các điều khoản luật và quy định về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em đã được phổ biến đến Sở Tư pháp của tất cả các tỉnh thành cả nước, song song với các lớp tập huấn cho cán bộ của các Sở Tư pháp tại địa phương về công tác phổ biến các điều luật này. Giai đoạn tiếp theo của tiến trình, UNICEF sẽ tiếp tục hỗ trợ thực hiện một nghiên cứu làm rõ những vấn đề bất cập và cách biệt trong các quy định pháp lý liên quan đến phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

Bộ Xây dựng: Nhận thức được yêu cầu quan trọng của các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em trong ngành xây dựng của Việt Nam, sự phối hợp giữa UNICEF và Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng đã được thiết lập năm 2007. *“Tình trạng giá đất đang trở nên quá cao ở Việt Nam và có rất ít quỹ đất dành cho việc xây dựng sân chơi cho trẻ đương nhiên dẫn đến nhiều tai nạn. Hơn nữa, các tiêu chuẩn về an toàn trong xây dựng nhà dân và trường học còn thấp, điều này cũng là nguyên nhân trẻ thường bị tai nạn cả trong quá trình xây dựng và sử dụng công trình”* – Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Bộ Xây dựng nhận định. Trong nội dung hợp tác với UNICEF, Bộ Xây dựng đã ban hành Quy chuẩn xây dựng Việt Nam – Nhà ở và công trình công cộng – An toàn sinh mạng và sức khỏe, trong đó vấn đề đảm bảo an toàn sử dụng cho trẻ em đã được nhấn mạnh. Ưu tiên tiếp theo của UNICEF sẽ tập trung hỗ trợ việc tăng cường triển khai, thực thi các điều khoản của Quy chuẩn này và các quy định liên quan, đồng thời tăng cường nhận thức về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em trong ngành xây dựng.

Các chiến lược vận động chính sách: Chương trình đã phát triển được các quan hệ hợp tác then chốt với chính phủ nhằm tạo ra sự chú ý và tập trung đối với các vấn đề tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam thông qua một số chiến lược vận động khác nhau như sau:

- **Các diễn đàn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em:** Với sự hỗ trợ của UNICEF, các vấn đề về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em lần đầu tiên được đưa ra trên một số diễn đàn khác nhau, gồm các hội nghị, hội thảo, hội nghị chuyên đề trong nước và quốc tế. Các phái đoàn của Việt Nam cũng tham dự các hội nghị khu vực về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em như Hội nghị quốc tế của tổ chức Y tế thế giới về phòng chống và kiểm soát tai nạn thương tích.



- **Nâng cao năng lực phòng chống tai nạn thương tích trẻ em:** Cung cấp các khóa đào tạo tập huấn về xây dựng và tăng cường các chính sách phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cho các cán bộ chính quyền có liên quan ở cả cấp tỉnh và cấp quốc gia trong nhiều ban, bộ ngành khác nhau.

- **Các hoạt động về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em:** Chiến dịch giáo dục công chúng toàn quốc về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF, đặc biệt là trọng tâm về an toàn giao thông cho trẻ trong suốt Tuần lễ An toàn Giao thông đường bộ lần thứ nhất của Liên hợp quốc năm 2007, đã cung cấp một kênh chuyển tải hiệu quả các thông điệp vận động chính sách tới các nhà hoạch định chính sách Việt Nam. Kênh vận động chính sách này gồm thông cáo báo chí, phát biểu của các lãnh đạo cấp cao của Liên hợp quốc và phỏng vấn các đại diện chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF trên các đài phát thanh, truyền hình. Ngoài ra, các tài liệu truyền thông và tài liệu nghiên cứu về tai nạn thương tích trẻ em được tập hợp trong chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cũng là những công cụ vận động chính sách rất hữu hiệu.

Bài học kinh nghiệm

Những điểm thành công: Trong vai trò là tổ chức đi đầu về các vấn đề phòng chống tai nạn thương tích trẻ em tại Việt Nam, UNICEF đã đạt được thành công trong việc nêu lên vấn đề

này và lôi cuốn được sự quan tâm của các nhà hoạch định chính sách. Các ưu điểm chính của chiến lược vận động chính sách bao gồm:

- Phát triển được các mối quan hệ hợp tác với nhiều bộ, ngành khác nhau, nhắm tới các cán bộ ở cả cấp quốc gia và cấp tỉnh.
- Xác định được “những cơ quan chủ chốt của Chính phủ” để vận động chính sách cho các vấn đề tai nạn thương tích trẻ em như Bộ LĐTBXH, Bộ Y tế và Quốc hội.
- Sử dụng các phương tiện thông tin đại chúng, các chiến dịch toàn quốc, hội thảo tập huấn, hội nghị và các hội thảo chuyên đề để nâng cao nhận thức và năng lực của các nhà hoạch định chính sách về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.
- Kết hợp công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vào các tài liệu quan trọng của quốc gia và quốc tế như Kế hoạch Phát triển Kinh tế Xã hội của Việt Nam giai đoạn 2006-2010 (SEDP), báo cáo về việc thực hiện Công ước về Quyền Trẻ em và Một thế giới phù hợp với Trẻ em.

Những điểm cần khắc phục: Mặc dù công tác vận động chính sách đã đạt được bước tiến triển quan trọng trong việc xây dựng, phát triển các chính sách về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, vẫn cần làm nhiều công việc hơn nữa để thúc đẩy các nhà hoạch định chính sách của Việt Nam đi đến hành động. Các hạn chế trong nỗ lực vận động chính sách gồm:

- Thi hành luật: Mặc dù khung chính sách và luật pháp về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam đã có bước tiến triển, song việc thực thi luật pháp còn yếu, và còn thiếu một bộ luật riêng biệt, có tính bắt buộc trên toàn quốc về lĩnh vực này. Do vậy, cần nỗ lực hơn nữa để vận động cho một chương trình mục tiêu quốc gia về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, với ngân sách được chính phủ phân bổ cho các hoạt động can thiệp.
- Thiếu sự nhìn nhận về mối tương quan giữa đói nghèo và tai nạn thương tích trẻ em đã dẫn đến vắng bóng vấn đề phòng chống tai nạn thương tích trẻ em trong các tài liệu chính sách quan trọng cấp vĩ mô như Chiến lược Tăng trưởng toàn diện và Xóa đói giảm nghèo, hoặc Các mục tiêu Phát triển của Việt Nam. Ưu tiên hàng đầu của Việt Nam là tăng trưởng kinh tế và giảm bớt đói nghèo, vì vậy *“Chính phủ Việt Nam sẽ chỉ quan tâm tới các chính sách phòng chống tai nạn thương tích trẻ em nếu chương trình có thể chứng minh được mối tương quan giữa tai nạn thương tích và đói nghèo và rằng tai nạn thương tích chính là một trở ngại đối với GDP,”* - Trưởng chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF cho biết. Mặc dù các điều tra đều cho thấy rằng đói nghèo là một nguyên nhân cơ bản gây ra tai nạn thương tích trẻ em nhưng vẫn cần thêm các nghiên cứu và những nỗ lực vận động mạnh mẽ hơn nữa để thuyết phục chính phủ về các lợi ích của việc phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.
- Các ưu tiên đầy cạnh tranh của chính phủ (đặc biệt là các ưu tiên liên quan tới các mối quan tâm về kinh tế) đặt ra một thử thách đối với những nỗ lực vận động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Hơn nữa, do trọng tâm nổi bật về tai nạn giao thông trong tình hình hiện tại đã dẫn đến việc thiếu những nỗ lực tương xứng để khắc phục các tai nạn thương tích trẻ em hàng đầu khác như đuối nước và bỏng.
- Việt Nam đang tiếp tục tiến trình phân quyền từ cấp trung ương xuống địa phương, điều này đòi hỏi sẽ cần tiếp tục triển khai công tác vận động phát triển và thực thi các chính sách về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em ở tuyến tỉnh, đặc biệt là thông qua các Ủy ban nhân dân và Hội đồng nhân dân.

Đề xuất cho thực hành tốt nhất: Vận động cho việc xây dựng, phát triển, ban hành và tăng cường thực thi các chính sách và luật định về an toàn cho trẻ em là một trong những lĩnh vực quan trọng và đầy thử thách đối với chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF tại Việt Nam. Các đề xuất chính để tăng cường nhận thức của các nhà hoạch định chính sách về công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em gồm:

- Phát triển các quan hệ hợp tác với các bộ ngành và tiếp tục tìm kiếm, duy trì các mối quan hệ với những cơ quan, đơn vị chủ chốt trong chính phủ để vận động xây dựng luật pháp về tai nạn thương tích trẻ em trong các ban ngành khác nhau. *“Cần vận động và lựa chọn những đối*

tác phù hợp, tâm huyết, có ảnh hưởng lớn và chọn lựa các cơ quan thích hợp để cùng hợp tác” - Cán bộ chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF nhận định.

- Tập trung vào việc tập hợp các hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em khác nhau vào một chương trình cấp quốc gia được cấp ngân sách hàng năm từ chính phủ.
- Đặt mục tiêu cho các nỗ lực vận động cả ở cấp quốc gia và địa phương, sử dụng nhiều kênh khác nhau gồm các hoạt động nâng cao năng lực, các hội nghị hội thảo và các phương tiện thông tin đại chúng.
- Tiến hành nghiên cứu để ước lượng tổn hại tài chính do tai nạn thương tích trẻ em và thúc đẩy việc kết hợp vấn đề phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vào các tài liệu kinh tế xã hội chính sách vĩ mô.

Nâng cao năng lực

Khi dự án Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em mới bắt đầu các hoạt động của mình thì công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vẫn còn là một lĩnh vực rất mới đối với Việt Nam và cả văn phòng UNICEF. *“Chúng tôi gần như đã bắt đầu từ con số không.... đây là một lĩnh vực hoàn toàn mới” - Trưởng chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF cho biết. Ngay từ đầu, chương trình đã thấy rõ rằng nâng cao năng lực sẽ đóng một vai trò trọng tâm trong chương trình, với mục tiêu cuối cùng là chính phủ Việt Nam có thể đảm nhiệm toàn bộ trách nhiệm về các hoạt động này. “Nâng cao năng lực là trọng tâm trong tất cả các hoạt động. Xét trên một quy mô lớn thì thành công và sự duy trì bền vững lâu dài của chương trình phụ thuộc vào việc nâng cao năng lực đầy đủ cho các cơ quan đối tác” - trích nhận định trong đánh giá chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em năm 2005.*

Việc nâng cao năng lực bắt đầu với chính bản thân đội ngũ cán bộ dự án Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF, những người dù có các kỹ năng quản lý dự án rất tốt nhưng lại thiếu kiến thức về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Năm 2002, các cán bộ dự án đã tham gia khoá đào tạo chuyên môn toàn diện kéo dài 2 tuần tại Trung tâm quốc gia về công tác phòng chống và kiểm soát tai nạn thương tích thuộc Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tại Hoa Kỳ. Khoá học đã cung cấp cho họ những thông tin, kiến thức chuyên ngành quan trọng về các chiến lược phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và giúp họ khả năng phát triển các chương trình đào tạo về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cơ bản cho các đối tác chính phủ Việt Nam. Các chương trình đào tạo này đã được chỉnh sửa cho phù hợp với các yêu cầu và vai trò khác nhau của các đối tác chương trình, từ những nhà hoạch định chính sách cấp cao của nhà nước cho tới các cộng tác viên tại cộng đồng. Các chiến lược tổng quát về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cũng như các kỹ năng chuyên môn như sơ cấp cứu và nghiệp vụ quản lý dự án đều được đưa vào nội dung tập huấn. Dù rất nhiều hoạt động nâng cao năng lực khác nhau được tiến hành, nhưng trọng tâm chính vẫn là chương trình Đào tạo các giảng viên (TOT) sử dụng mô hình từ trên xuống. Chương trình này đào tạo chuyên môn phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cho các giảng viên cấp tỉnh, các giảng viên này sẽ là những người sau đó thực hiện giảng dạy cho các bên tham gia ở cấp huyện và xã.

Các hoạt động nâng cao năng lực chính áp dụng trong chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em gồm:

Lồng ghép: Việc tích hợp công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vào các tổ chức quần chúng, đặc biệt là Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên và Hội Nông dân là rất quan trọng. Không chỉ đào tạo nội dung phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cho các thành viên trong các tổ chức quần chúng (ví dụ như làm cách nào để tổ chức vui chơi giải trí mùa hè cho trẻ), trên thực tế nội dung phòng chống tai nạn thương tích trẻ em còn được lồng ghép vào chương trình giảng dạy và đào tạo cán bộ của các tổ chức này, và do đó, đã trực tiếp hướng mục tiêu vào các thành viên chủ chốt của cộng đồng.

Hỗ trợ có định hướng cho các đối tác: Chương trình thực hiện hỗ trợ các đối tác ở tất cả các cấp, sử dụng nhiều chiến lược khác nhau phù hợp với vai trò cụ thể của họ. Các nhà hoạch định chính sách cao cấp, đặc biệt là trong Quốc hội, được cung cấp thông tin về việc xây dựng

**“Mỗi trẻ em nên biết cách bảo vệ chính mình trước tiên
và sau đó là giúp đỡ người khác”**

UNICEF đã hoạt động với tinh thần đặt trẻ em là trọng tâm của các chiến dịch can thiệp, phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Thông qua nhiều hoạt động xây dựng năng lực, trẻ em đã được dạy cách không chỉ bảo vệ chính mình, mà còn biết hướng dẫn cho bạn bè và gia đình mình phòng chống tai nạn thương tích. “Chúng tôi dạy trẻ rằng các em cần trở thành các cộng tác viên của cộng đồng” - một giáo viên tại một trong các trường thí điểm an toàn cho trẻ em của dự án đã phát biểu. Thông qua các hoạt động vẽ tranh toàn quốc, văn nghệ, đóng kịch và thi viết về nội dung phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, các em được đào tạo để hiểu biết về các nguy cơ tai nạn thương tích trong cộng đồng của mình và xem các chương trình trên phát thanh và truyền hình để học hỏi các biện pháp phòng chống tai nạn thương tích. “Các cuộc thi rất vui nhộn! Chúng em chơi trống, vẽ tranh và sau đó học về an toàn giao thông” - một học sinh tiểu học xã thí điểm nói. Trẻ em cũng có cơ hội để nói lên quan điểm của mình về các vấn đề tai nạn thương tích trẻ em thông qua các diễn đàn và hội nghị do UNICEF hỗ trợ. Đầu năm 2008, 50 trẻ trong độ tuổi từ 13 đến 18 đã tham dự “Diễn đàn tiếng nói trẻ em về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em” được tổ chức, mở màn cho Hội nghị cấp cao bàn giải pháp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em do Quốc hội tổ chức tại Hà Nội. Các đề xuất của trẻ em về giảm nguy cơ tai nạn thương tích sau đó đã được chính các em trình bày tại Hội nghị để đưa vào tiến trình hoạch định chính sách.



và ban hành các kế hoạch và chính sách phòng chống tai nạn thương tích trẻ em thông qua các hội thảo, hội nghị và các chuyến đi thực địa tới các nước có mô hình an toàn tai nạn thương tích hoạt động mạnh (ví dụ như Đài Loan). Các cán bộ cấp địa phương được đào tạo về công tác quản lý dự án (lập kế hoạch, triển khai, giám sát và đánh giá các hoạt động can thiệp). Giáo viên xã được học về các vấn đề tai nạn thương tích trẻ em khác nhau và chiến lược phòng chống. Ngoài ra, các cộng tác viên cộng đồng, những người đặc biệt cần có kiến thức về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em để phổ biến thông tin và giáo dục cộng đồng, thì được đào tạo về các kỹ năng tuyên truyền, sơ cứu, điều trị bỏng và kiểm soát ngộ độc.

Hỗ trợ mạng lưới y tế: Các nhân viên có liên quan của các cơ sở y tế như Viện Bỏng quốc gia, Trung tâm Kiểm soát Ngộ độc và một số bệnh viện nhi được khuyến khích đi xa hơn ngoài điều trị đơn thuần cho bệnh nhân tai nạn thương tích, chủ động phòng chống các tai nạn thương

tích thông qua việc tham gia các khoá đào tạo về bỏng, ngộ độc và điều trị chấn thương thiết yếu. Điều này cho phép các nhân viên mở rộng phạm vi thẩm quyền của mình một cách ý nghĩa và giúp đỡ người dân nói chung cũng như bệnh nhân: *“Khi trò chuyện về phòng chống bỏng với các thành viên của gia đình bệnh nhân, tôi thấy đó là một bài học quan trọng đối với họ....Tôi tin rằng họ sẽ làm theo các thông điệp giáo dục đó và tỉ lệ trẻ em bị bỏng sẽ giảm xuống”* - một nhân viên Viện Bỏng Quốc gia chia sẻ.

Giáo dục phòng chống nguy cơ bom mìn: Nâng cao năng lực về phòng chống nguy cơ bom mìn là một trọng tâm đặc biệt ở các tỉnh có mức vật liệu nổ còn sót lại sau chiến tranh (UXOs) cao. Với hỗ trợ tài chính của chính phủ Đan Mạch, các đại diện của các bộ ngành có liên quan được cung cấp thông tin và đào tạo nhằm triển khai và phối hợp các hoạt động hành động bom mìn. Các chương trình giáo dục nguy cơ bom mìn cũng được đưa vào chương trình giảng dạy ở trường học.

Mạng lưới triển khai phòng chống tai nạn thương tích: Để nâng cao năng lực của mạng lưới triển khai phòng chống tai nạn thương tích hoạt động tại Việt Nam, UNICEF chia sẻ các bài học từ những hoạt động can thiệp thí điểm của mình với các tổ chức quốc tế như Tổ chức Y tế thế giới, Tổ chức quốc tế Plan, World Vision.

Đặt trọng tâm vào trẻ em: Sự hiểu biết và nhận thức của trẻ về các vấn đề tai nạn thương tích đã tăng lên thông qua một số hoạt động giáo dục (các cuộc thi, viết bài, vẽ tranh và xây dựng tiểu phẩm). Các hoạt động này đã được kết hợp, lồng ghép với chương trình học ở trường. Trẻ được khuyến khích chia sẻ những kiến thức mới của mình với bạn bè và gia đình để tạo ra một “hiệu ứng thứ cấp” trong nâng cao năng lực.

Bài học kinh nghiệm

Những điểm thành công: Nâng cao năng lực đã và đang được đặt là trọng tâm trong chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF tại Việt Nam. Là một chương trình đi tiên phong, sự thành công và duy trì bền vững các hoạt động can thiệp của chương trình này phụ thuộc vào công tác đào tạo đầy đủ về các vấn đề phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cho các bên tham gia chương trình, ở cả cấp quốc gia và địa phương. Các ưu điểm chính trong chiến lược nâng cao năng lực phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF bao gồm:

- Triển khai đào tạo phù hợp và có định hướng về các vấn đề phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cho tất cả các cấp tham gia với nội dung được chỉnh sửa phù hợp với vai trò, chức năng nhiệm vụ và yêu cầu khác nhau của các bên.
- Sử dụng các phương pháp nâng cao năng lực khác nhau như hội thảo, đi thực địa, đào tạo giảng viên và hội nghị, hội thảo.
- Kết hợp các chủ đề phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vào chương trình giáo dục và đào tạo của các tổ chức quần chúng, trường học và cơ sở y tế.
- Đạt được “hiệu ứng thứ cấp” trong các hoạt động nâng cao năng lực, dẫn đến việc các cộng tác viên cộng đồng phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và cán bộ chương trình thực hiện thay đổi về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em trong chính ngôi nhà của mình, trẻ em có thể chuyển tải thông điệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em tới bạn bè và gia đình mình, và đặc biệt, nhiều cộng đồng không trong diện thí điểm dự án đã tự nguyện triển khai các biện pháp can thiệp và sử dụng các thiết bị an toàn.

Những điểm cần khắc phục: Dù đạt được những tiến bộ quan trọng trong nâng cao năng lực của các bên tham gia, chương trình cũng gặp phải một số thử thách như:

- Các cộng tác viên cộng đồng không phải lúc nào cũng nhận thức đầy đủ về vai trò của mình hay về các thông điệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em mà họ có trách nhiệm chuyển tải. Ngoài ra, dù có các hoạt động đào tạo nhưng kỹ năng quản lý dự án còn hạn chế của những người trực tiếp thực hiện chương trình (đặc biệt trong công tác lập kế hoạch và giám sát/đánh giá) đã góp phần trì hoãn việc triển khai và theo dõi các hoạt động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

- Trong một số trường hợp, các cán bộ không liên quan lại được phân công chỉ định tham gia các khoá đào tạo phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, do đó hiệu quả đào tạo bị hạn chế.

- Sự luân chuyển công tác thường xuyên của các cán bộ chính phủ hoạt động trong lĩnh vực phòng chống tai nạn thương tích trẻ em là một thử thách cho vấn đề nâng cao năng lực. Đặc biệt, việc UB DSGDTE sát nhập một phần về Bộ LĐTBXH sẽ kéo theo việc cần củng cố thêm một bước nữa công tác nâng cao năng lực cũng như tăng cường phát triển quan hệ hợp tác đối với lãnh đạo và đội ngũ cán bộ mới của Bộ LĐTBXH để giúp đối tác kịp thời bắt kịp các vấn đề tai nạn thương tích trẻ em.

- Đến nay UNICEF đã và đang đóng vai trò như một tổ chức điều phối liên ngành về các hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Để tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển giao hoàn toàn vai trò này cho chính phủ, công tác nâng cao năng lực sẽ đòi hỏi nhiều nỗ lực hơn nữa.

Đề xuất cho thực hành tốt nhất: Nâng cao năng lực là công tác rất quan trọng để đảm bảo duy trì sự bền vững của các hoạt động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Các kết luận và đề xuất chính cho thực hành tốt nhất gồm:

- Tác động từ mọi góc độ! Triển khai đào tạo về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em phù hợp với bối cảnh của quốc gia, nhắm tới các nhà hoạch định chính sách cấp cao và cả những người thực hiện ở cấp cơ sở và sử dụng các công cụ khác nhau như hội thảo, hội nghị, khảo sát thực địa, các cuộc thi và tài liệu truyền thông.

- Sử dụng các mạng lưới cộng đồng sẵn có và tập trung lồng ghép các vấn đề phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vào chương trình làm việc của các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội, các tổ chức quần chúng, trường học.. để có sự duy trì bền vững lâu dài.

- Đảm bảo các khóa đào tạo được cung cấp cho đúng đối tượng có liên quan và thực hiện giám sát các lớp tập huấn để đảm bảo thông điệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em được củng cố.

- Giáo dục trẻ nhỏ: *“Nhận thức về tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam vẫn còn rất thấp, và việc giáo dục công chúng sẽ còn mất nhiều thời gian. Vấn đề mấu chốt là hãy bắt đầu với việc giáo dục trẻ em.”* - đại diện Bộ Y tế nhấn mạnh.

4. Kết hợp tất cả các yếu tố

Các hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF tại Việt Nam đã thu được một số thành công và cũng gặp phải không ít thử thách. Là hoạt động tiên phong đối với UNICEF tại Việt Nam và cả chính phủ Việt Nam, lĩnh vực này đặt ra những yêu cầu cao và đòi hỏi tiến trình vừa học vừa triển khai cao độ. Tuy nhiên, những bài học kinh nghiệm từ việc áp dụng các chiến lược khác nhau để giảm tai nạn thương tích trẻ em trong những năm qua đã giúp cho chương trình phát triển từ những hoạt động phạm vi nhỏ thành một chương trình toàn diện với các hoạt động can thiệp được thiết kế phù hợp. Giờ đây đội ngũ cán bộ phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF đã có kinh nghiệm đáng kể về những hướng đi sẽ thành công và những công việc sẽ không hiệu quả trong bối cảnh Việt Nam và làm thế nào để thực hiện tốt nhất công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

Một trong những điểm thành công nhất trong chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF tại Việt Nam là phương thức tiếp cận toàn diện của UNICEF. Thông qua một số chiến lược khác nhau, chương trình đã đặt mục tiêu vào lĩnh vực thay đổi thái độ, hành vi và chính sách về tai nạn thương tích trẻ em. Đồng thời, chương trình cũng tạo ra những thay đổi về môi trường vật chất, cải thiện môi trường theo hướng an toàn hơn cho trẻ. Trong khi rất khó để đưa ra một đánh giá tuyệt đối về việc liệu tỷ lệ tai nạn thương tích trẻ em của Việt Nam đã thay đổi hay không, (việc này sẽ cần phải chờ cho đến cuộc điều tra toàn quốc về tai nạn thương tích trẻ em dự kiến trong năm tới), các báo cáo không chính thức từ các tỉnh trong chương trình của UNICEF đều cho thấy các kết quả đáng khích lệ.

Những thành công chính của chương trình bao gồm:

- Nhận thức về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em tại tất cả các cấp trong cộng đồng đã được nâng cao.
- Thái độ và hành vi về tai nạn thương tích trẻ em tại các tỉnh thí điểm đã thay đổi. Các thành viên trong cộng đồng đã bắt đầu coi tai nạn thương tích trẻ em là một vấn đề họ có thể kiểm soát và chủ động triển khai các biện pháp phòng chống.
- Môi trường cho trẻ em tại các tỉnh thí điểm đã an toàn hơn. Những mô hình trình diễn của UNICEF đã giúp cho nhà ở, trường học và cộng đồng trở nên an toàn hơn, thông qua những thay đổi môi trường đơn giản như dựng hàng rào quanh các hồ, ao chứa nước, làm nắp đậy giếng, làm giá để dao và phích nước, cấm biển báo an toàn trên đường và làm lan can cho các cây cầu.
- Khung chính sách về an toàn đã được từng bước hoàn thiện. Công tác tuyên truyền và vận động chính sách của UNICEF đã góp phần hoàn thiện các chính sách về an toàn tại Việt Nam, với việc ban hành luật bắt buộc đội mũ bảo hiểm đối với người tham gia giao thông năm 2007.
- Bức tranh về tình hình tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam đã trở nên rõ nét hơn. Hỗ trợ nghiên cứu của UNICEF về các vấn đề tai nạn thương tích trẻ em, cùng với việc hoàn thiện hệ thống giám sát tai nạn thương tích của Bộ Y tế đã giúp gia tăng sự hiểu biết về các dạng thức tai nạn thương tích trẻ em và làm cơ sở cho can thiệp có mục tiêu hơn.
- Hiệu ứng tác động thứ cấp: Những hình mẫu về mô hình ngôi nhà, trường học và cộng đồng an toàn cho trẻ em đã được nhân rộng tại nhiều tỉnh thành không thuộc diện thí điểm trong chương trình của UNICEF, và trong phạm vi 3 tỉnh thí điểm do chính phủ bổ sung.

UNICEF cũng đã góp phần xây dựng mạng lưới các nhà hoạt động về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em tại Việt Nam thông qua việc chia sẻ các bài học kinh nghiệm cùng các tổ chức phi chính phủ và các tổ chức quốc tế khác. Trên phạm vi UNICEF toàn cầu, đội ngũ cán bộ chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em mong đợi sẽ đóng góp về mặt nguồn lực chuyên môn kỹ thuật cho các văn phòng khu vực của UNICEF tại các quốc gia khác có ý định xây dựng các chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. *“Tai nạn thương tích trẻ em là một vấn đề lớn tại nhiều quốc gia. UNICEF có nhiệm vụ phải chú ý để giám sát xem vấn đề đó sẽ được giải quyết như thế nào. Đây là một vấn đề không thể làm ngơ”* - Trưởng chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF khẳng định.

Tuy nhiên cuộc chiến chống lại tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam vẫn còn phải trải qua một chặng đường dài. Phạm vi của vấn đề này rất rộng lớn, và những nỗ lực can thiệp của UNICEF cho tới nay mới chỉ có thể tập trung vào một địa bàn nhỏ. Mặc dù đã có sự hỗ trợ từ UNICEF và các tổ chức quốc tế khác, còn tồn tại rất nhiều nguy cơ trong môi trường đối với trẻ em, việc xây dựng, ban hành, thực thi các điều luật về an toàn vẫn còn hạn chế, nhận thức của người dân về các nguy cơ tai nạn thương tích trẻ em và các chiến lược phòng chống vẫn còn quá ít. Đặc biệt, đuối nước vẫn còn đang là nguy cơ đe dọa lớn nhất đối với trẻ em Việt Nam.

Để đối phó với những thách thức này, UNICEF và Chính phủ Việt Nam phải tiếp tục công việc trên nền tảng những tiến bộ đã đạt được. *“Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em là một lĩnh vực mới mẻ đối với Việt Nam! Cần có sự chú ý thoả đáng, nếu không chúng ta sẽ đánh mất những tiến bộ và thành tựu ban đầu mà chúng ta đã đạt được”* - Cán bộ chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF nhấn mạnh. Để làm được điều này, cần có sự cam kết của tất cả các cấp, từ trung ương, các nhà hoạch định chính sách cho tới các cán bộ cộng đồng, giáo viên và cha mẹ trẻ. *“Ý chí chính trị về vấn đề này cần mạnh hơn nữa, cần có sự phối hợp hơn nữa, sự giáo dục và tham gia của cộng đồng, phân bổ nguồn tài chính để tiến hành thiết kế các chương trình cần thiết để bảo vệ trẻ em Việt Nam khỏi những tai nạn thương tích, những thương tổn và giảm bớt những nguy cơ đang tồn tại”* - trích một bản báo cáo phân tích tình hình gần đây.

Vậy... tương lai nắm giữ điều gì?

Chương trình PCTNTTTE của UNICEF đã phát triển trong nhiều năm qua là kết quả của những bài học kinh nghiệm từ các hoạt động can thiệp của tổ chức này. Đến nay, UNICEF đã khởi xướng và lôi cuốn được sự hưởng ứng đa ngành với sự hợp tác của gần 30 đối tác nhà nước, và tổ chức này đóng vai trò như người tập hợp các ban ngành xung quanh các vấn đề về PCT-NTTTE tại Việt Nam. Hỗ trợ về chuyên môn kỹ thuật là điểm cốt lõi trong những đóng góp của UNICEF. *“Những hỗ trợ từ phía UNICEF rất tốt, tuy không nhiều trên phương diện tài trợ, song rất đáng kể trong kiến thức chuyên môn. UNICEF là tổ chức tiên phong trong lĩnh vực này”* - Đại diện Bộ LĐTBXH phát biểu.

Trên đà phát triển tiếp tục của chương trình, trọng tâm hoạt động trong những năm trước đây về tuyên truyền thay đổi hành vi thông qua các chiến dịch giáo dục công chúng sẽ dần dần chuyển hướng thành cuộc vận động mạnh mẽ hơn về chính sách và luật pháp PCTNTTTE. Định hướng này xuất phát từ việc chương trình nhận thấy vận động chính sách hướng tới các nhà lãnh đạo cấp cao nhất trong chính phủ có thể là nhân tố quan trọng trong phòng chống tai nạn thương tích trẻ em trong bối cảnh Việt Nam. *“Chúng tôi đang thay đổi chiến lược của chương trình. Trong thời gian tới, các công việc và chiến lược sẽ tập trung thay đổi nhận thức của các cấp lãnh đạo”* - đại diện Bộ LĐTBXH nhận định. Đặc biệt, UNICEF sẽ hợp tác với chính phủ để vận động xây dựng một khung chính sách chặt chẽ hơn về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, trong đó sẽ đặt ra các luật định có tính pháp lý cao cho các công việc về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cùng với nguồn ngân sách phân bổ hàng năm cho các hoạt động can thiệp này. Giảm bớt tỷ lệ đuối nước trẻ em ở Việt Nam cũng là nhiệm vụ trọng tâm của chương trình, với việc phác thảo một kế hoạch đa ngành về đuối nước đang được triển khai. Những sáng kiến được hoạch định khác bao gồm phát triển mối quan hệ hợp tác với các tổ chức phi chính phủ (NGOs) và doanh nghiệp hỗ trợ để phổ biến các tiêu chuẩn về an toàn đối với hàng hoá tiêu dùng nhằm tránh những tai nạn thương tích cố ý. Dự kiến hỗ trợ của UNICEF cho công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em sẽ giảm bớt dần theo từng giai đoạn và kết thúc khi chính phủ Việt Nam đã sẵn sàng tiếp nhận trọng trách này.

Đề xuất cho thực hành tốt nhất

Bài học xuyên suốt trong mọi can thiệp của UNICEF tại Việt Nam là phải giải quyết tai nạn thương tích trẻ em từ mọi góc độ. Là một vấn đề lớn và phức tạp, công tác này đòi hỏi phải kết hợp các chiến lược khác nhau, từ giáo dục cộng đồng, thay đổi môi trường, nâng cao năng lực và hỗ trợ việc xây dựng/ ban hành/ thực thi các chính sách để có thể tạo nên sự khác biệt. Thêm vào đó, sử dụng các nghiên cứu dựa trên bằng chứng thực tế và triển khai một hệ thống thu thập dữ liệu về tai nạn thương tích trẻ em sẽ đảm bảo cho các hoạt động can thiệp được đúng hướng, nhắm tới các bối cảnh và loại hình tai nạn thương tích trẻ em khác nhau.

Đối với những quốc gia và tổ chức khác đang đặt mục tiêu xây dựng chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em, các đề xuất cho thực hành tốt nhất bao gồm:

- 1) Hợp nhất các chiến lược khác nhau để phòng chống tai nạn thương tích trẻ em thành một chương trình toàn diện tấn công trên nhiều mặt trận: Tuyên truyền thay đổi hành vi, thay đổi môi trường, vận động xây dựng và ban hành các chính sách. Tất cả phải được kết hợp lại để giúp thay đổi thái độ và hành vi của người dân và tạo ra một môi trường an toàn hơn cho trẻ.
- 2) Phấn đấu để đạt được cam kết cho công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em ở tất cả các cấp bằng cách phát triển mối quan hệ hợp tác đa ngành với các bộ ngành chính phủ khác nhau, và xác định một đối tác chính để chỉ đạo các hoạt động can thiệp.
- 3) Đảm bảo có sự tham gia của các cán bộ chủ chốt từ cấp quốc gia xuống các cấp cơ sở cũng như sự tham gia của các chuyên gia kỹ thuật, cán bộ cộng đồng, doanh nghiệp địa phương, cha mẹ và trẻ em.
- 4) Xây dựng các hoạt động can thiệp dựa trên mạng lưới sẵn có của chính phủ và cộng đồng và lồng ghép các thông điệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vào chương trình hành động của các cơ quan nhà nước như các tổ chức quần chúng, trường học và cơ sở y tế.
- 5) Hỗ trợ thu thập các nghiên cứu dựa trên bằng chứng thực tế và dữ liệu về tai nạn thương

tích nhằm tạo ra một bức tranh chính xác về các loại hình tai nạn thương tích trẻ em trên toàn quốc. Thông tin giá trị này sẽ rất hữu ích khi sử dụng để phát triển các hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và sử dụng làm công cụ vận động hữu hiệu để thúc đẩy các nhà hoạch định chính sách và cộng đồng hành động.

6) Chỉnh sửa các hoạt động can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cho phù hợp với các bối cảnh khác nhau, đặt ưu tiên vào các vấn đề tai nạn thương tích trẻ em nguy hiểm nhất, sử dụng các thông điệp đơn giản, có định hướng.

7) Không hành động riêng lẻ! Hãy liên kết với các phong trào phòng chống tai nạn thương tích trẻ em trong nước và quốc tế như “Phong trào Cộng đồng an toàn” của tổ chức Y tế thế giới. Để được công nhận là “Cộng đồng an toàn” ở cấp quốc gia và quốc tế sẽ có thể được nhìn nhận là phần thưởng xứng đáng để các cộng đồng cam kết nâng cao an toàn cho trẻ em.

8) Khuyến khích duy trì bền vững các can thiệp phòng chống tai nạn thương tích trẻ em bằng cách tập trung vào các phương pháp khác nhau để nâng cao năng lực cho tất cả các bên tham gia, từ việc đi thực địa, cử các nhà hoạch định chính sách tham gia hội nghị quốc tế, đào tạo quản lý dự án và chuyên môn về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em cho các cán bộ cộng đồng cho tới các cuộc thi và diễn kịch cho các học sinh phổ thông.

9) Phát triển một kế hoạch dự án lớn với các phần giám sát và đánh giá liên tục và hiệu quả cũng như chiến lược kết thúc dự án rõ ràng để bàn giao trách nhiệm lại cho chính phủ. Đảm bảo thiết lập sẵn sàng một kế hoạch thiết thực để chính phủ nhân rộng các sáng kiến cũng như thiết lập các kế hoạch của riêng chính phủ cho công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em.

10) Đây không phải là một công việc đòi hỏi khoa học kỹ thuật cao như ngành chế tạo tên lửa. Bạn hãy dùng những kiến thức thông thường và sử dụng cách tiếp cận khôn khéo trong công tác phòng chống tai nạn thương tích trẻ em. Mặc dù có thể cần đến chuyên gia kỹ thuật trong một số mặt nào đó của chương trình, nhưng với đội ngũ nhân lực có kỹ năng quản lý dự án giỏi, nhiệt tình và cam kết, chương trình sẽ có thể đạt được thành công rất lớn.

Kết luận

Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em vẫn đang tiếp tục là một thử thách cần có sự hưởng ứng kịp thời. *“Tai nạn thương tích trẻ em đang trở nên đáng báo động, ngay cả ở những quốc gia có nền kinh tế rất phát triển.. Các quốc gia như Việt Nam cần chú trọng và nhận thức nghiêm túc về tầm quan trọng của vấn đề này. Chúng ta có thể cứu được rất nhiều mạng sống nhờ thực hiện các biện pháp phòng ngừa”* - cán bộ chương trình Phòng chống tai nạn thương tích trẻ em của UNICEF nhấn mạnh. Đối với UNICEF, việc thực hiện toàn bộ trọn gói các chiến lược phòng chống tai nạn thương tích trẻ em khác nhau đã mang lại một loạt các thành công quan trọng. Tuy nhiên, những hành động cần vươn xa hơn nữa. Trẻ em Việt Nam hàng ngày vẫn tiếp tục gặp phải những thương tích nghiêm trọng và tử vong do các tai nạn thương tích có thể phòng chống được. Các gia đình và cộng đồng vẫn phải gánh chịu ảnh hưởng tiêu cực về tinh thần và tài chính từ thương tật và mất mát của con em mình. Để thay đổi điều này, một cam kết chủ động và lâu bền của toàn thể cộng đồng Việt Nam cùng với ý chí chính trị của các nhà lãnh đạo đất nước là hết sức quan trọng. Các tổ chức như UNICEF cần tiếp tục hỗ trợ các hoạt động phòng chống tai nạn thương tích trẻ em và vận động để đi đến hành động. *“Tôi hi vọng vào mối quan hệ hợp tác sâu hơn giữa chính phủ Việt Nam và tổ chức UNICEF để giúp cho cuộc sống tốt đẹp hơn với trẻ em Việt Nam, sao cho trẻ em nơi đây có thể hưởng cuộc sống tốt đẹp như trẻ em ở các nơi khác trên thế giới”* - đại diện Quốc Hội phát biểu. Chỉ bằng cách thực hiện các chính sách mạnh mẽ, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi và tạo ra một môi trường an toàn hơn thì chúng ta mới bảo vệ được trẻ em Việt Nam khỏi các tai nạn thương tích. Đây là một trận chiến đáng để cộng đồng phải chiến đấu, cả ở Việt Nam và ở các nước đang phát triển khác, để đảm bảo cho trẻ em được lớn lên an toàn và khỏe mạnh.

Tài liệu tham khảo

- Cole, B., & Tuan, V.A. (2008). *Đánh giá tài liệu in ấn về truyền thông (2003-2007)*. Chưa phát hành.
- Dung, L., & Sawdon, J. (2008). *Báo cáo đánh giá mô hình thí điểm phòng chống tai nạn thương tích trẻ em*. Chưa phát hành.
- Giang, Thu. (2008, 24 tháng 5). Các bài học về bơi lội để giảm bớt tử vong trẻ em. *Báo Viet Nam News*.
- Trường Y tế cộng đồng Hà Nội (2003). *Báo cáo gửi UNICEF về bản điều tra liên trường về chấn thương tại Việt Nam*. Hà Nội: UNICEF.
- Linnan M et al. (2007). *Tử vong và thương tích trẻ em ở Châu á: Kết quả điều tra và bằng chứng*. Florence: Trung tâm nghiên cứu Innocenti của UNICEF.
- Ruelle, J. (2006). *Riding a fine line. Bản phân tích định tính về hành vi giao thông của giới trẻ Hà Nội*. Chưa phát hành.
- Sévédé- Bardem, I. (2007). *Phòng chống đuối nước cho trẻ em ở Việt nam*. Chưa phát hành.
- Sévédé- Bardem, I. (2007). *Làm thế nào để việc thực thi Chính sách Quốc gia về phòng chống tai nạn thương tích là ưu tiên của chính phủ Việt nam?* Chưa phát hành.
- Sévédé- Bardem, I. (2007). *Làm thế nào để giảm bớt tai nạn thương tích không cố ý đối với trẻ em? Mối quan hệ hợp tác đối mới giữa UNICEF và chính phủ Việt nam*. Chưa phát hành.
- UNICEF Việt Nam. (2002). *Tài liệu dự án về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em*. Chưa phát hành.
- UNICEF Việt Nam & Bộ Y tế Việt nam. (2004). *Một điều tra cơ sở về tình hình tai nạn thương tích và các yếu tố liên quan đến tai nạn thương tích ở trẻ dưới 18 tuổi tại 6 tỉnh: Hải Phòng, Hải Dương, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Cần Thơ và Đồng Tháp*. Chưa phát hành
- UNICEF Việt Nam. (2004-2008). *Báo cáo thường niên về chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em*. Chưa phát hành.
- UNICEF Việt Nam. (2004-2008). *Kế hoạch hoạt động thường niên của chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em*. Chưa phát hành.
- UNICEF Việt Nam. (2004). *Báo cáo cuối cùng gửi Quỹ tài trợ của Mỹ cho tổ chức UNICEF*. Chưa phát hành.
- UNICEF Việt Nam. (2004). *Nghiên cứu về các yếu tố rủi ro và nguyên nhân tai nạn thương tích đối với trẻ em nông thôn thông qua bản điều tra tại 3 xã của Hải Phòng, Quảng Trị và Đồng Tháp*. Chưa phát hành.
- UNICEF Việt Nam. (2005). *Đánh giá dự án về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em ở Việt Nam. Kinh nghiệm và bài học rút ra*. Hà nội: UNICEF.
- UNICEF Việt Nam. (2006). *Phác thảo chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em giai đoạn 2006-2010*. Chưa phát hành.
- UNICEF Việt Nam. (2006). *Báo cáo cuối cùng gửi Chính phủ Đan Mạch về dự án phòng chống tai nạn thương tích trẻ em*. Chưa phát hành.
- UNICEF Việt Nam. (2006). *Báo cáo cuối cùng gửi Quỹ tài trợ của Mỹ cho tổ chức UNICEF*. Chưa phát hành.
- UNICEF Việt Nam. (2008). *Phân tích tình hình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em*. Chưa phát hành.

- UNICEF Việt Nam. (2008). *Báo cáo cuối cùng gửi tổ chức Atlantic Philanthropies*. Chưa phát hành.
- UNICEF Việt Nam. (2008). *Báo cáo cuối cùng gửi Quỹ tài trợ của Mỹ cho tổ chức UNICEF*. Hà Nội: Chưa phát hành.
- UNICEF Việt Nam. (2008). *Báo cáo đánh giá chương trình: phòng chống tai nạn thương tích trẻ em*. Chưa phát hành.
- Bộ Y tế Việt Nam. (2006). *Báo cáo thống kê về tử vong do tai nạn thương tích của trẻ trong độ tuổi 0 đến 19 trong năm 2005-2006*. Hà Nội: Bộ Y tế Việt Nam
- Trẻ em Việt Nam nên đội mũ bảo hiểm. (2008, 24 tháng 5). *Báo Viet Nam News*.

Danh sách tham gia phỏng vấn

Các bên tham gia	Người được phỏng vấn
UNICEF	Đại diện UNICEF tại Việt Nam: Jesper Morch
	Giám đốc Chương trình PCTNTTTE của UNICEF: Isabelle Sévédé- Bardem
	Cán bộ Chương trình PCTNTTTE của UNICEF: Nguyễn Thị Y Duyên
	Cán bộ Chương trình PCTNTTTE của UNICEF: Nguyễn Thị Thanh An
Đối tác nhà nước	Bộ Y tế Tiến sỹ Trần Thị Ngọc Lan, Vụ trưởng Cục Y tế dự phòng sức khỏe nghề nghiệp và phòng chống tai nạn thương tích
	Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội Ông Nguyễn Trọng An, Phó Cục trưởng Cục bảo vệ và chăm sóc trẻ em
Đối tác triển khai chính	Bộ Tư pháp Ông Nguyễn Tất Viễn, Vụ trưởng Vụ Phổ biến và Giáo dục Pháp luật
	Bộ Xây dựng Ông Chu Văn Chung, Vụ trưởng Vụ Pháp chế
	Quốc hội Đồng chí Nguyễn Thị Minh, Phó Chủ tịch Ủy ban Giáo dục, Văn hoá Thanh thiếu niên và Nhi đồng Quốc Hội
Các đại diện cộng đồng và những người thụ hưởng chương trình tỉnh Hải Dương	Sở Y tế Ông Phạm Văn Hùng, Giám đốc
	Các lãnh đạo xã và trung tâm y tế: xã Đức Chính
	Trẻ em tham gia các hoạt động PCTNTTTE: Xã Đức Chính